

"TRUNG TÂM GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI CẤP ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT CHỨNG KHOÁN CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC NIÊM YẾT CHỨNG KHOÁN ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CHỨNG KHOÁN. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP"



BẢN CÁO BẠCH

CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH KHÍ HOÁ LỎNG MIỀN NAM (PVGAS SOUTH)

Giấy chứng nhận ĐKKD số 4103007397 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 25 tháng 07 năm 2007, đăng ký thay đổi lần thứ 1 ngày 22 tháng 8 năm 2007

NIÊM YẾT CỔ PHIẾU TRÊN TRUNG TÂM GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Bản cáo bạch này sẽ được cung cấp tại:

- 1. Trụ sở chính Công ty Cổ phần Kinh doanh khí hoá lỏng miền Nam**
 - Tầng 4 Toà nhà PetroVietnam, số 1-5 Lê Duẩn, P. Bến Nghé, Quận I, TP. Hồ Chí Minh
 - Điện thoại: (84.8) 9100324 Fax: (84.8) 9100097
 - Website: <http://www.southerngas.com.vn>
- 2. Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí (PV Securities)**
 - 20 Ngô Quyền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội
 - Điện thoại: (84.4) 2 789898
- 3. Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí tại Thành phố Hồ Chí Minh**
 - Tầng 7 Toà nhà PetroVietnam, số 1-5 Lê Duẩn, P. Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
 - Điện thoại: (84.8) 9 111818 Fax: (84.8) 9 111919

Phụ trách công bố thông tin:

Họ tên: Lê Hồng Nam
Số điện thoại: (84.8) 9100324

Chức vụ: Trưởng phòng Tổ chức- Hành Chính
Di động: 0918.001269

CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH KHÍ HOÁ LỎNG MIỀN NAM (PVGAS SOUTH)

*Giấy chứng nhận ĐKKD số 4103007397 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp lần đầu
ngày 23 tháng 07 năm 2007, đăng ký thay đổi lần thứ 1 ngày 22 tháng 8 năm 2007*

NIÊM YẾT CỔ PHIẾU TRÊN TRUNG TÂM GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Kinh doanh khí hoá lỏng miền Nam
Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá:	10.000 đồng/cổ phiếu
Tổng số lượng niêm yết:	15.000.000 cổ phần
Tổng giá trị niêm yết:	150.000.000.000 đồng

TỔ CHỨC TƯ VẤN:



Công ty cổ phần chứng khoán Dầu khí (PV Securities)

Số 20 Ngô Quyền – Quận Hoàn Kiếm – Hà Nội

Điện thoại: (84.4) 278 9898 Fax: (84.4) 278 8989

Website: www.pvsecurities.com.vn

Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh:

Lầu 7, Tòa nhà PetroTower, số 1-5 Lê Duẩn, Quận I, TP. HCM

Điện thoại: (84.8) 911 1818 Fax: (84.4) 911 1919

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN:

Công ty Kiểm toán Việt Nam TNHH (VACO)

Số 8 Phạm Ngọc Thạch – Quận Đống Đa – Hà Nội

Điện thoại: (84.4) 852 4123 Fax: (84.4) 852 4143

Website: www.vacodtt.com

MỤC LỤC

I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO	5
1. Rủi ro kinh tế	5
2. Rủi ro về luật pháp	6
3. Rủi ro đặc thù	6
4. Rủi ro khác	7
II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH	7
1. Tổ chức niêm yết	7
2. Tổ chức tư vấn	7
III. CÁC KHÁI NIỆM	7
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT	8
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	8
2. Cơ cấu tổ chức Công ty	11
3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty	12
4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ	19
4.1. Cơ cấu vốn cổ phần trước khi niêm yết	19
4.2. Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần của Công ty	19
4.3. Danh sách cổ đông sáng lập	19
5. Danh sách những Công ty mẹ và Công ty con của tổ chức đăng ký niêm yết, những Công ty mà tổ chức đăng ký niêm yết đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký niêm yết.	20
5.1. Công ty nắm cổ phần chi phối	20
5.2. Công ty góp vốn, liên danh liên kết	20
6. Hoạt động kinh doanh	21
6.1. Giá trị dịch vụ qua các năm	21
6.2. Chi phí	22
6.3. Trình độ công nghệ	23
6.3.1. Cơ sở vật chất kỹ thuật:	23
6.3.2. Sản phẩm:	23
6.4. Tình hình nghiên cứu và phát triển	25
6.5. Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm	25
6.6. Hoạt động marketing	26

6.7. Nhãn hiệu thương mại của Công ty	26
6.8. Danh sách các đại lý phân phối của công ty	27
7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong các năm gần nhất	31
7.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong các năm gần nhất	31
7.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm báo cáo	33
8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành	34
9. Chính sách đối với người lao động	40
9.1. Số lượng người lao động trong Công ty	40
9.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp	40
10. Chính sách cổ tức	41
11. Tình hình hoạt động tài chính	42
11.1. Các chỉ tiêu cơ bản	42
11.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	44
12. Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát	45
13. Tài sản	54
14. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức trong 3 năm tới	55
15. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức	65
16. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức xin đăng ký:	66
17. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty có thể ảnh hưởng đến giá cả chứng khoán đăng ký:	66
V. CHỨNG KHOÁN ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT	66
1. Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông	66
2. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần	66
3. Tổng số chứng khoán đăng ký niêm yết: 15.000.000 cổ phần	66
4. Phương pháp tính giá:	66
5. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài	67
6. Các loại thuế liên quan	67
7. Thuế thu nhập từ chênh lệch giá do bán cổ phiếu:	67
VI. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC ĐĂNG KÝ	68
VII. PHỤ LỤC	68

DANH MỤC CÁC HÌNH VÀ BẢNG BIỂU

Danh mục	Diễn giải	Trang
Hình 1	Nhãn hiệu thương mại	9
Hình 2	Sơ đồ cơ cấu tổ chức của Công ty	11
Hình 3	Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty	18
Hình 4	Hệ thống bình gas 45kg	21
Hình 5	Bình gas 12kg	21
Hình 6	Cơ cấu doanh thu	22
Hình 7	Cấu tạo bình LPG	24
Hình 8	Hệ thống tồn trữ- kho chứa- vận chuyển LPG	25
Hình 9	Chứng chỉ quản lý chất lượng BSI của tổ chức UKAS	25
Hình 10	PV GAS SOUTH trao giải cho khách hàng trúng thưởng	26
Hình 11	Bình gas màu hồng nhãn hiệu PV GAS	27
Hình 12	Sản lượng tiêu thụ LPG, xăng dầu trên thế giới 1985- 2005	35
Hình 13	Thị phần các hàng khu vực phía Nam	36
Bảng 1	Cơ cấu vốn cổ phần trước khi niêm yết tại ngày 23/07/2007	19
Bảng 2	Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần tại ngày 23/07/2007	19
Bảng 3	Danh sách cổ đông sáng lập tại ngày 23/07/2007	20
Bảng 4	Danh sách các công ty con, góp vốn, liên danh liên kết	20
Bảng 5	Cơ cấu doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ 2006 – 2007	21
Bảng 6	Cơ cấu chi phí kinh doanh năm 2006 – 2007	22
Bảng 7	Danh sách khách hàng của công ty	27-31
Bảng 8	Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2006, chín tháng đầu năm 2007	31

Bảng 9	Dự báo tổng cầu LPG toàn quốc và các vùng thị trường	38
Bảng 10	Cơ cấu lao động của công ty năm 2007	40
Bảng 11	Trích lập các quỹ	42
Bảng 12	Các khoản phải thu 2006, 2007	43
Bảng 13	Các khoản phải trả 2006, 2007	43-44
Bảng 14	Các chỉ tiêu đánh giá tình hình kinh doanh 2006-2007	44-45
Bảng 15	Danh mục tài sản cố định	54-55
Bảng 16	Các chỉ tiêu tài chính 2007-2009	56
Bảng 17	Mục tiêu sản lượng thị phần của PV GAS SOUTH từ 2007-2025	58
Bảng 18	Các hạng mục đầu tư năm 2007- 2009	63-64

NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

1. Rủi ro kinh tế

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế có ảnh hưởng trực tiếp đến các ngành kinh tế, công nghiệp, nông nghiệp và ngành dầu khí. Khi kinh tế tăng trưởng, nhu cầu khí trong công nghiệp, nông nghiệp và tiêu dùng cũng tăng và ngược lại v.v... do đó sẽ tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tốc độ tăng trưởng kinh tế chung của cả nước, lãi suất tiền gửi ngân hàng, tình hình lạm phát v.v... ảnh hưởng đến giá cổ phiếu của Công ty trên thị trường.
- Khi xảy ra lạm phát, Công ty phải tăng vốn lưu động, do đó làm giảm khả năng sinh lời có thể mang lại.
- Trong tình hình giá dầu và giá khí liên tục tăng cao và biến động, nhiều khách hàng đã phải từ chối sử dụng LPG để chuyển sang sử dụng các loại nhiên liệu khác rẻ hơn làm giảm đáng kể sản lượng cung cấp LPG của Công ty.
- Hoạt động của Công ty hiện tại phụ thuộc chủ yếu vào kinh doanh gas nên hoạt động của Công ty phụ thuộc rất nhiều vào biến động của thị trường. Bất kỳ biến động về nguồn hay tiêu thụ gas của thị trường đều ảnh hưởng tới hoạt động và kết quả sản xuất kinh doanh của công ty. Để khắc phục tình trạng này, Công ty đang tìm cách giảm tối đa các chi phí và tìm kiếm các nguồn LPG có giá vốn thấp, nâng sức chứa của các kho nhằm chủ động nguồn hàng cung cấp, góp phần bình ổn giá trong những trường hợp có biến động giá đột biến.

Rủi ro trong hoạt động kinh doanh

- *Rủi ro về cạnh tranh:* Với mạng lưới phân phối trải đều trên khắp các tỉnh, thành từ Đà Nẵng trở vào và hệ thống chiết nạp vệ tinh phân bổ đều khắp thị trường miền Tây Nam Bộ, Nam Trung Bộ, Miền Đông Nam Bộ, PV GAS SOUTH đã tạo được uy tín đối với khách hàng cho thương hiệu PetroVietnam Gas. Đồng thời, là công ty thành viên của Tập Đoàn Dầu Khí Việt Nam, PV GAS SOUTH có 1 lợi thế nhất định khi có nguồn cung cấp gas ổn định từ Nhà máy Chế biến Khí Dinh Cố cũng như khi đưa Nhà máy Dung Quất vào hoạt động. Tuy nhiên, PV GAS SOUTH cũng gặp một số cạnh tranh nhất định từ đối thủ như:
 - Lợi thế cạnh tranh của các hãng Gas lớn khi đã khấu hao xong bình gas, thiết bị so với sự đầu tư mới của PV GAS SOUTH.

- Sản lượng của nhà máy Dinh cổ chỉ đáp ứng được khoảng 35 % nhu cầu của cả nước trong năm 2006. Như vậy, hơn một nửa lượng Gas trên thị trường phải nhập khẩu chủ yếu là các Công ty TNHH. Đây là một lực lượng đang hình thành và sẽ cạnh tranh khốc liệt với PV GAS SOUTH trong những năm tới, đặc biệt là tại thị trường phía Nam.
 - Các tập đoàn Dầu khí đa quốc gia, các hãng Gas lớn có tiềm lực rất lớn về vốn, về kinh nghiệm trong sản xuất, kinh doanh và điều hành. Để có thể vững vàng trong trường quốc tế PV GAS SOUTH đang củng cố và nâng cao năng lực quản lý, tăng tính chuyên nghiệp trong hoạt động sản xuất và kinh doanh.
- *Rủi ro đến giá chứng khoán đăng ký niêm yết:* giá của một loại cổ phiếu liên quan đến cung cầu của thị trường và mối quan hệ cung cầu này lại phụ thuộc vào nhiều yếu tố mang tính kinh tế lẫn tâm lý nhà đầu tư nên giá cổ phiếu của Công ty khi giao dịch trên thị trường chứng khoán cũng không nằm ngoài quy luật này.

2. Rủi ro về luật pháp

- Việc ban hành hoặc thay đổi chính sách, quy định mới v.v... liên quan đến hoạt động của ngành có thể ảnh hưởng tới Công ty. Mặc dù trong những năm qua, Việt Nam đã cố gắng xây dựng và đã hình thành nên một môi trường pháp lý được xem là khá cởi mở. Nhưng hành lang pháp lý của nước ta chưa thật sự hoàn chỉnh và ổn định, do đó ảnh hưởng nhất định đến hiệu quả kinh doanh của Công ty.
- Chính sách quản lý của Nhà nước về ngành gas là chưa hoàn thiện rõ nét và chưa kiểm soát chặt chẽ nên còn xảy ra chiết nạp gas lậu, cấp phép kinh doanh không dựa vào quy hoạch, tạo ra thị trường kinh doanh gas thiếu lành mạnh.
- Việc đăng ký niêm yết và huy động trên thị trường chứng khoán là những lĩnh vực còn rất mới mẻ. Luật và các văn bản dưới luật quy định về các vấn đề này còn đang trong quá trình hoàn thiện, do đó nếu có sự thay đổi thì sẽ ảnh hưởng tình hình giao dịch cổ phiếu của Công ty.

3. Rủi ro đặc thù

LPG nói riêng và các sản phẩm khí nói chung là loại sản phẩm rất dễ cháy nổ, điều kiện tồn trữ, vận chuyển, phân phối rất khắt khe. Để giảm thiểu rủi ro đặc thù này, Công ty rất chú trọng trong việc tuân thủ nghiêm ngặt các tiêu chuẩn kỹ thuật từ khâu thiết kế (bình gas, bồn gas, hệ thống tồn trữ, vận chuyển,...), chế tạo, xây dựng đến vận hành, bảo dưỡng

4. Rủi ro khác

- Một số rủi ro mang tính bất khả kháng ít có khả năng xảy ra nhưng nếu xảy ra thì sẽ tác động đến tình hình kinh doanh của Công ty. Đó là những hiện tượng thiên tai (hạn hán, bão lụt, động đất v.v...), chiến tranh hay dịch bệnh hiểm nghèo trên quy mô lớn.

II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

1. Tổ chức niêm yết

Ông NGUYỄN SĨ THẮNG	Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị
Ông ĐOÀN VĂN NHUỘM	Chức vụ: Tổng giám đốc
Ông NGUYỄN TRỌNG THÔNG	Chức vụ: Trưởng ban kiểm soát
Ông VŨ QUÝ HIỆU	Chức vụ: Kế toán trưởng

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý.

2. Tổ chức tư vấn

Ông DƯƠNG MINH ĐỨC Chức vụ: Tổng Giám đốc

Bản cáo bạch này là một phần của Hồ sơ đăng ký niêm yết do Công ty cổ phần chứng khoán Dầu khí (PV Securities) tham gia lập trên cơ sở hợp đồng tư vấn với Công ty cổ phần Kinh doanh khí hoá lỏng miền Nam (PV GAS SOUTH). Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản cáo bạch này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Kinh doanh khí hoá lỏng miền Nam cung cấp.

III. CÁC KHÁI NIỆM

- Luật chứng khoán số 70/2006/QH XI được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006 quy định về chứng khoán và thị trường chứng khoán.
- UBCKNN: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- TTGDCK Hà Nội: Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
- Công ty: Công ty cổ phần Kinh doanh khí hoá lỏng miền Nam – PV GAS SOUTH
- QLDA: Quản lý Dự án
- HĐQT: Hội đồng Quản trị

- ĐHĐCĐ: Đại hội đồng cổ đông
- Khu vực miền Nam: Các tỉnh từ Đà Nẵng trở vào.

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Tiền thân của Công ty cổ phần Kinh doanh Khí hóa lỏng miền Nam là Xí nghiệp Kinh doanh các sản phẩm Khí miền Nam trực thuộc Công ty Chế biến và Kinh doanh sản phẩm Khí (PV Gas) được thành lập theo Quyết định số 389/QĐ-HĐQT ngày 28/03/2000 của Hội đồng Quản trị Tổng Công ty Dầu khí Việt Nam (nay là Tập đoàn Dầu khí Việt Nam). Ngày 12/04/2006, Hội đồng Quản trị Tổng Công ty Dầu khí Việt Nam (nay là Tập đoàn Dầu khí Việt Nam) ký Quyết định số 825/QĐ-DKVN về việc thành lập Công ty Kinh doanh Khí hóa lỏng miền Nam (PV GAS SOUTH) với vốn chủ sở hữu là 208.254.403.247 đồng trên cơ sở Xí nghiệp Kinh doanh các sản phẩm Khí miền Nam trực thuộc Công ty Chế biến và Kinh doanh sản phẩm Khí (PV Gas) và Bộ phận Kinh doanh Khí hóa lỏng của Công ty Thương mại Dầu khí (Petechim). Ngày 30/06/2006, Bộ trưởng Bộ Công nghiệp ký Quyết định số 1697/QĐ-BCN về việc Cổ phần hóa PV GAS SOUTH. Ngày 20/12/2006, Bộ trưởng Bộ Công nghiệp ký Quyết định số 3734/QĐ-BCN về việc Phê duyệt Phương án cổ phần hóa và chuyển Công ty Kinh doanh Khí hóa lỏng miền Nam thành Công ty cổ phần Kinh doanh Khí hóa lỏng miền Nam. Ngày 23/07/2007, Công ty cổ phần Kinh doanh Khí hóa lỏng miền Nam tiến hành Đại hội đồng cổ đông lần đầu.

Sau khi hoàn tất các thủ tục pháp lý, Công ty cổ phần Kinh doanh Khí hóa lỏng miền Nam chính thức đi vào hoạt động kể từ ngày 25/07/2007.

Tên giao dịch đầy đủ bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH KHÍ HOÁ LỎNG MIỀN NAM

Tên giao dịch viết tắt: PV GAS SOUTH JSC

Nhãn hiệu thương mại: Bình gas màu hồng có nhãn hiệu PETROVIETNAM GAS



Hình 1: Nhãn hiệu thương mại

Trụ sở chính của Công ty:

- Địa chỉ: Tầng 4 tòa nhà PetroVietnam, số 1-5 Lê Duẩn, P Bến Nghé, Q1, TP.HCM
- Điện thoại: (84.8) 9100324 Fax: (84.8) 9100097
- Website: <http://www.southerngas.com.vn>

Mã số thuế: 0305097236**Nơi mở tài khoản:**

Ngân hàng giao dịch	Số tài khoản	Ghi chú
Ngân hàng Ngoại Thương Việt Nam- CN TP.HCM	0071003394456	VND

Vốn điều lệ:

- Khi thành lập (Công ty cổ phần): 150.000.000.000 đồng
- Hiện tại: 150.000.000.000 đồng

Ngành nghề kinh doanh:

- Kinh doanh khí hoá lỏng và các sản phẩm dầu khí;
- Tổ chức hệ thống phân phối, vận chuyển, đóng bình kinh doanh khí hóa lỏng và các vật tư thiết bị, hóa chất trong lĩnh vực vận chuyển, tàng trữ, kinh doanh vận tải đường bộ, đường thủy;
- Thiết kế, xây lắp và tư vấn đầu tư các công trình khí hóa lỏng, các công trình công nghiệp khí; chuyển giao công nghệ, khai thác kinh doanh, bảo dưỡng các công trình dân dụng liên quan đến khí hóa lỏng;
- Cung cấp dịch vụ liên quan đến khí hóa lỏng và các sản phẩm khí trong lĩnh vực công nghiệp, dân dụng và giao thông vận tải;
- Xuất nhập khẩu khí hóa lỏng, các vật tư, thiết bị và phương tiện phục vụ cho công tác vận chuyển, tàng trữ, đóng bình và kinh doanh khí hóa lỏng;
- Kinh doanh xăng dầu, nhớt và các chất phụ gia liên quan đến xăng dầu, nhớt;

 Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển:

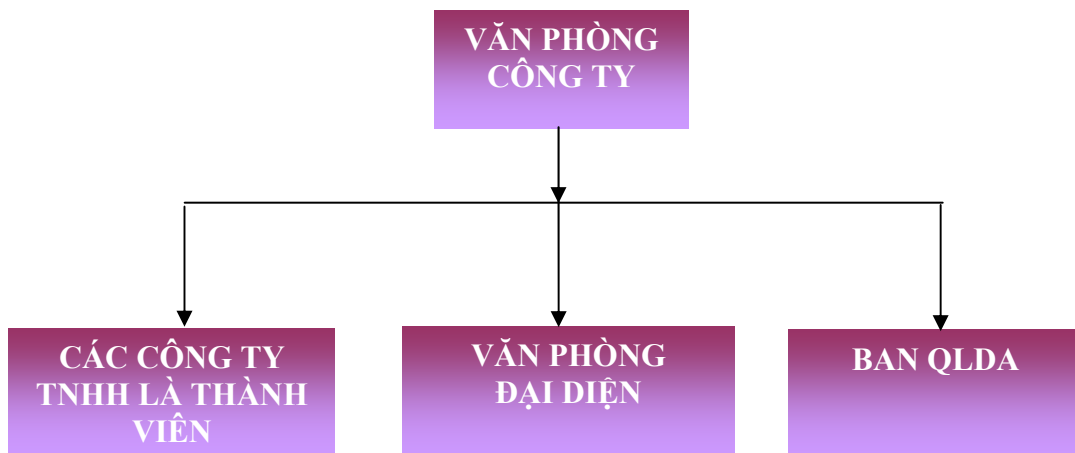
- ❖ Công ty cổ phần Kinh doanh Khí hóa lỏng miền Nam (PV GAS SOUTH), được hình thành từ quá trình cổ phần hóa Doanh nghiệp Nhà nước là công ty kinh doanh Khí hoá lỏng miền Nam, hạch toán kinh tế phụ thuộc Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.

- ❖ Tiền thân từ một Xí nghiệp trực thuộc PV Gas từ năm 2000 với mức sản lượng kinh doanh chỉ khoảng 5.000 tấn/năm và doanh thu 15 tỷ đồng/năm, sau hơn 07 năm hoạt động, với phương châm “An toàn - Chất lượng - Hiệu quả”, Công ty Kinh doanh Khí hóa lỏng miền Nam nay là Công ty cổ phần kinh doanh Khí hóa lỏng miền Nam đã trở thành một trong những Công ty kinh doanh Khí hóa lỏng hàng đầu tại Việt Nam, xây dựng thương hiệu PETROVIETNAM GAS có uy tín đối với các đối tác kinh doanh và người tiêu dùng. Mạng lưới kinh doanh của PV GAS SOUTH phủ khắp các tỉnh, thành khu vực phía Nam. Dự kiến sản lượng kinh doanh năm 2007 của Công ty là 105.000 tấn và doanh thu khoảng 1.000 tỷ đồng.
- ❖ Phù hợp với xu hướng hội nhập toàn cầu và để nâng cao hiệu quả quản lý cũng như đảm bảo an toàn trong công tác kinh doanh Khí hóa lỏng, PV GAS SOUTH đã xây dựng thành công hệ thống quản lý chất lượng và an toàn và được Tổ chức chứng nhận quốc tế TUV công nhận và cấp chứng chỉ Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2000 và Hệ thống quản lý an toàn theo tiêu chuẩn OHSAS 18001:1999.
- ❖ Để phục vụ cho mục tiêu phát triển thị trường, chủ động trong nguồn hàng và phục vụ nhu cầu của khách hàng, Công ty cổ phần Kinh doanh Khí hóa lỏng miền Nam đang triển khai đầu tư xây dựng hệ thống các kho chứa, trạm nạp Khí hóa lỏng trên địa bàn các tỉnh phía Nam.
- ❖ Với chính sách kinh doanh “luôn hướng tới khách hàng”, PV GAS SOUTH luôn là đối tác tin cậy của các doanh nghiệp trong và ngoài nước, là thương hiệu uy tín của người tiêu dùng.
- ❖ Mặc dù công ty cổ phần mới thành lập nhưng PV GAS SOUTH có những lợi thế kinh doanh nhất định, như sau:
 - ✓ Nguồn cung cấp gas ổn định từ Nhà máy Chế biến khí Dinh Cố;
 - ✓ Mạng lưới phân phối trải đều trên khắp các tỉnh, thành từ Đà Nẵng trở vào Nam;
 - ✓ Hệ thống chiết nạp vệ tinh phân bố đều khắp thị trường miền Tây Nam Bộ, Nam Trung Bộ, Miền Đông Nam Bộ;
 - ✓ Là một trong những công ty có thị phần cung cấp gas lớn nhất miền Nam;
 - ✓ Thương hiệu PetroVietnam Gas với các sản phẩm bình gas màu hồng, màu đỏ, màu xám đã có vị thế trên thị trường;
 - ✓ Được Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam hỗ trợ tối đa vốn để xây dựng hệ thống kho cảng (cho vay không lãi suất trong thời hạn 3 năm để xây dựng dự án);
 - ✓ PV GAS SOUTH là Công ty thành viên của Tập Đoàn Dầu khí Việt Nam, đã có uy tín trên thị trường trong nước cũng như Quốc tế.

- ❖ PV GAS SOUTH đã có 2 trạm chiết nạp LPG thuộc sở hữu, 12 trạm chiết nạp thuê bao hàng tháng và thuê bao 02 kho chứa tại Long An (1.200 tấn), Đà Nẵng (700 tấn).
- ❖ PV GAS SOUTH đã tham gia góp vốn với Petrosetco trong lĩnh vực sản xuất vỏ bình gas nhằm mở rộng hình thức hoạt động kinh doanh của Công ty
- ❖ Song song với hoạt động kinh doanh, PV GAS SOUTH đang xây dựng kho chứa đầu mối tại Cần Thơ với sức chứa 1.200 tấn và tham gia góp vốn xây dựng kho chứa LPG tại Cảng Thị Vải Vũng tàu với sức chứa 10.000 tấn trong năm 2008 và nâng sức chứa lên 20.000 tấn vào năm 2015 với tổng mức đầu tư khoảng gần 400 tỷ đồng cho giai đoạn 1 và khoảng 200 tỷ cho giai đoạn 2, đây cũng là kho chứa LPG lớn nhất tại Việt Nam.

Với chiến lược kinh doanh sắp tới, Công ty sẽ thực hiện giao dịch cổ phiếu Công ty trên thị trường chứng khoán và sẽ có phương án tăng vốn nhằm đáp ứng nhu cầu vốn lưu động theo Nghị quyết Đại hội cổ đông số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/07/2007.

2. Cơ cấu tổ chức Công ty



Hình 2: Sơ đồ cơ cấu tổ chức

Hiện tại, Công ty có 3 công ty TNHH là thành viên, 1 Ban QLDA Cần Thơ, 1 văn phòng đại diện, và tham gia góp vốn vào 5 công ty :

- Trụ sở của Công ty cổ phần Kinh doanh khí hoá lỏng miền Nam được đặt tại Tầng 4 toà PetroVietnam, số 1-5 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, Q1, TP.HCM

Điện thoại: (84-8) 9100324

Fax: (84-8) 9100097

- Công ty TNHH Kinh doanh Khí hóa lỏng Sài Gòn đặt tại số 45-47 Nguyễn Kiệm, phường 3, Quận Gò Vấp.

Điện thoại: (84-8) 9855546

Fax: (84-8) 8941550

- Công ty TNHH Kinh doanh Khí hóa lỏng Cần Thơ đặt tại số 199 Lê Hồng Phong, Quận Bình Thủy, tỉnh Cần Thơ.

Điện thoại: (84-71) 843064- 843066

Fax: (84) 71 843063

- Công ty TNHH Kinh doanh Khí hóa lỏng Đà Nẵng đặt tại số 94 Lê Trung Đình, tỉnh Quảng Ngãi.

Điện thoại: (84-55) 712900

Fax: (84-55) 712900

- Văn phòng đại diện Hà Nội đặt tại số 97 Trần Quốc Toản, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 8222250

Fax: (84-4) 8222250

- Ban QLDA Kho cảng Cần Thơ đặt tại số 199 Lê Hồng Phong, Quận Bình Thủy, tỉnh Cần Thơ.

Điện thoại: (84-71) 843064- 843066

Fax: (84) 71 843063

3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty cổ phần Kinh doanh khí hoá lỏng miền Nam. ĐHĐCĐ có nhiệm vụ thông qua các báo cáo của HĐQT về tình hình hoạt động kinh doanh; quyết định các phương án, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư; tiến hành thảo luận thông qua, bổ sung, sửa đổi Điều lệ của Công ty; thông qua các chiến lược phát triển; bầu, bãi nhiệm HĐQT, Ban kiểm soát; và quyết định bộ máy tổ chức của Công ty và các nhiệm vụ khác theo quy định của điều lệ.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

HĐQT là tổ chức quản lý cao nhất của Công ty do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 5 thành viên với nhiệm kỳ là 5 (năm) năm. HĐQT nhân danh Công ty quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích và quyền lợi của Công ty. Các thành viên HĐQT nhóm họp và bầu Chủ tịch HĐQT.

BAN KIỂM SOÁT

Ban kiểm soát là tổ chức giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh; trong ghi chép sổ sách kế toán và tài chính của Công ty nhằm đảm bảo các lợi ích hợp pháp của các cổ đông. Ban kiểm soát gồm 3 thành viên với nhiệm kỳ là 5 (năm) năm do Đại hội đồng cổ đông bầu ra.

BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc hiện nay của Công ty gồm có Tổng Giám đốc và hai Phó Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm, là người chịu trách nhiệm chính và duy nhất trước HĐQT về tất cả các hoạt động kinh doanh của Công ty. Phó Tổng Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm theo đề xuất của Tổng Giám đốc.

Ban điều hành hiện nay của Công ty là những người có kinh nghiệm quản lý và điều hành kinh doanh, đồng thời có quá trình gắn bó với Công ty lâu năm. Tổng Giám đốc là Ông Đoàn Văn Nhuộm- Kỹ sư trắc địa.

KHÓI ĐIỀU HÀNH:

Chức năng nhiệm vụ chính của các phòng ban trực thuộc:

- ***Phòng Kinh doanh:*** là phòng chuyên môn thuộc Bộ máy điều hành công ty, có chức năng giúp Tổng Giám đốc Công ty quản lý, điều hành và tổ chức triển khai thực hiện công tác kinh doanh, giao nhận và phân phối khí hóa lỏng, các sản phẩm khí, vật tư phụ kiện và xăng dầu, nhớt công nghiệp.
- ***Phòng Kế Hoạch- Phát Triển:*** là phòng tổng hợp thuộc Bộ máy điều hành Công ty, có chức năng giúp Tổng Giám đốc Công ty:
 - Xây dựng chiến lược phát triển, đầu tư, liên doanh, liên kết phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty theo Kế hoạch của Tập đoàn giao;
 - Xây dựng, quản lý và điều hành kế hoạch đầu tư phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm, hàng quý;
 - Dự báo giá và chính sách kinh doanh Khí hóa lỏng trong nước, khu vực và thế giới;
 - Triển khai thực hiện công tác tổng hợp, báo cáo định kỳ, đột xuất phục vụ công tác quản lý của Công ty;
 - Nghiên cứu ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ mới, công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý và sản xuất kinh doanh của Công ty.
- ***Phòng Tổ chức – Hành chính:*** là phòng tổng hợp thuộc Bộ máy điều hành Công ty, có chức năng giúp Tổng Giám đốc Công ty quản lý, điều hành và tổ chức triển khai thực hiện:
 - Công tác tổ chức cán bộ;
 - Công tác lao động tiền lương, đào tạo, thi đua khen thưởng, kỷ luật và các chế độ chính sách cho người lao động;
 - Công tác thanh tra, bảo vệ chính trị nội bộ;

- Công tác văn phòng, đối nội, đối ngoại, lễ tân;
- Công tác văn thư, lưu trữ, bảo mật và thông tin liên lạc;
- Quản lý tài sản, công cụ dụng cụ và trang thiết bị văn phòng;
- Đảm bảo tính pháp lý trong các hoạt động của Công ty.
- **Phòng Tài chính - Kế toán:** là phòng chuyên môn thuộc Bộ máy điều hành Công ty có chức năng giúp Tổng Giám đốc Công ty:
 - Bảo toàn, khai thác có hiệu quả và phát triển vốn, tài sản của Công ty;
 - Công tác kế toán quản trị, lập và tổng hợp kế hoạch tài chính trong toàn Công ty;
 - Quản lý, điều hành và tổ chức triển khai thực hiện và đảm bảo nghiệp vụ tài chính, kế toán, thống kê, nghiệp vụ kế toán quản trị trong toàn Công ty tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước, Tập đoàn, Công ty và Quy chế tài chính của Công ty.
- **Phòng Kỹ thuật- An Toàn:** là phòng chuyên môn thuộc Bộ máy điều hành Công ty, có chức năng giúp Giám đốc Công ty quản lý, điều hành và triển khai toàn bộ các hoạt động khoa học, công nghệ, kỹ thuật sản xuất, định mức kinh tế kỹ thuật, công tác an ninh bảo vệ, an toàn, bảo hộ lao động, môi trường; xây dựng và duy trì hệ thống quản lý chất lượng, hệ thống quản lý an toàn của Công ty.
- **Phòng Quản Lý Đầu Tư:** là phòng chuyên môn thuộc Bộ máy điều hành Công ty, có chức năng giúp Tổng Giám đốc Công ty quản lý và điều hành các hoạt động:
 - Tổ chức chuẩn bị và triển khai các dự án đầu tư xây dựng cơ bản theo chiến lược và kế hoạch phát triển Công ty;
 - Là đầu mối quản lý công tác đấu thầu, quản lý đầu tư xây dựng trong toàn Công ty;
 - Là đầu mối thực hiện công tác đấu thầu, chuẩn bị, đàm phán ký kết hợp đồng và giải quyết các thủ tục với các cơ quan hữu quan về mua bán, xuất nhập khẩu nguyên liệu, vật tư, thiết bị phục vụ sản xuất cho Công ty;
 - Tổ chức xem xét, đánh giá và trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt các dự án của Công ty do các đơn vị trong hoặc ngoài Công ty lập;
 - Tham gia thẩm định hồ sơ thiết kế, dự toán để trình Tổng Giám đốc Công ty/TCT phê duyệt hoặc chấp thuận;
 - Tham gia quản lý và tham mưu cho Giám đốc Công ty chỉ đạo việc triển khai thực hiện các dự án được duyệt;

- Là đầu mối theo dõi tình hình sử dụng đất đai, xin giới thiệu địa điểm, xin cấp hoặc thuê đất cho các dự án. Quản lý quỹ đất của Công ty đã được Nhà nước giao hoặc cho thuê;
- Xây dựng các quy định, quy chế về công tác lập, xét duyệt dự án trong toàn Công ty và hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện;
- Thu thập, phổ biến và hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các tiêu chuẩn, quy phạm, định mức, đơn giá, chế độ trong lĩnh vực xây dựng cơ bản trong toàn Công ty.

✦ KHÔI CÔNG TY CON, BAN QLDA

Chức năng nhiệm vụ chính của các phòng ban trực thuộc:

➤ Công ty TNHH Kinh doanh Khí hóa lỏng Sài Gòn:

Công ty TNHH Kinh doanh Khí hóa lỏng Sài Gòn (PV Gas Sài Gòn) là đơn vị thành viên trực thuộc Công ty hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của Công ty tại TP. Hồ Chí Minh và khu vực miền Đông Nam bộ, cụ thể như sau:

- Mua bán Khí hóa lỏng, các sản phẩm Khí và các vật tư, thiết bị và phương tiện phục vụ cho công tác vận chuyên, tàng trữ, đóng bình và mua bán Khí hóa lỏng;
- Xây lắp và tư vấn đầu tư các công trình Khí hóa lỏng và công nghiệp Khí; chuyển giao công nghệ, khai thác, kinh doanh, bảo dưỡng các công trình liên quan đến Khí hóa lỏng;
- Vận chuyên Khí hóa lỏng, các dịch vụ liên quan đến khí hóa lỏng và các sản phẩm Khí trong lĩnh vực công nghiệp, dân dụng và giao thông vận tải;
- Kinh doanh xăng dầu, nhớt và các chất phụ gia liên quan đến xăng dầu, nhớt;
- Kinh doanh các ngành nghề khác phù hợp với quy định của pháp luật.

➤ Công ty TNHH Kinh doanh Khí hóa lỏng Đà Nẵng

Công ty TNHH Kinh doanh Khí hóa lỏng Đà Nẵng (PV Gas Đà Nẵng) là đơn vị thành viên trực thuộc Công ty hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của Công ty tại khu vực miền Trung, cụ thể như sau:

- Mua bán Khí hóa lỏng, các sản phẩm Khí và các vật tư, thiết bị và phương tiện phục vụ cho công tác vận chuyên, tàng trữ, đóng bình và mua bán Khí hóa lỏng;

- Xây lắp và tư vấn đầu tư các công trình Khí hóa lỏng và công nghiệp Khí; chuyển giao công nghệ, khai thác, kinh doanh, bảo dưỡng các công trình liên quan đến Khí hóa lỏng;
- Vận chuyển Khí hóa lỏng, các dịch vụ liên quan đến khí hóa lỏng và các sản phẩm Khí trong lĩnh vực công nghiệp, dân dụng và giao thông vận tải;
- Kinh doanh xăng dầu, nhớt và các chất phụ gia liên quan đến xăng dầu, nhớt;
- Kinh doanh các ngành nghề khác phù hợp với quy định của pháp luật.

➤ ***Công ty TNHH Kinh doanh Khí Hóa Lỏng Cần Thơ***

Công ty TNHH Kinh doanh Khí hóa lỏng Cần Thơ (PV Gas Cần Thơ) là đơn vị thành viên trực thuộc Công ty hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của Công ty tại khu vực miền Tây, cụ thể như sau:

- Mua bán Khí hóa lỏng, các sản phẩm Khí và các vật tư, thiết bị và phương tiện phục vụ cho công tác vận chuyển, tàng trữ, đóng bình và mua bán Khí hóa lỏng;
- Xây lắp và tư vấn đầu tư các công trình Khí hóa lỏng và công nghiệp Khí; chuyển giao công nghệ, khai thác, kinh doanh, bảo dưỡng các công trình liên quan đến Khí hóa lỏng;
- Vận chuyển Khí hóa lỏng, các dịch vụ liên quan đến khí hóa lỏng và các sản phẩm Khí trong lĩnh vực công nghiệp, dân dụng và giao thông vận tải;
- Kinh doanh xăng dầu, nhớt và các chất phụ gia liên quan đến xăng dầu, nhớt;
- Kinh doanh các ngành nghề khác phù hợp với quy định của pháp luật.

➤ ***Ban QLDA Kho cảng Cần Thơ***

Ban quản lý Dự án Kho cảng Khí hóa lỏng Cần Thơ là đơn vị thực hiện việc quản lý và giám sát dự án Kho cảng Khí hóa lỏng Cần Thơ. Ban chịu trách nhiệm trước Pháp luật và chủ đầu tư trực tiếp quản lý thực hiện dự án và thực hiện đầy đủ các nội dung quy định về quản lý tài chính và thủ tục đầu tư.

Ban quản lý Dự án Kho cảng Khí hóa lỏng Cần Thơ có Quy chế tổ chức và hoạt động, bộ máy quản lý và điều hành. Ban quản lý Dự án Kho cảng Khí hóa lỏng Cần Thơ hoạt động không có tài khoản và con dấu riêng.

Tùy theo tình hình thực tế công tác chuẩn bị cơ sở vật chất, nhân sự và bộ máy, công ty sẽ thành lập các đơn vị trực thuộc trên phù hợp với pháp luật và điều lệ công ty.

✚ KHÔI CHI NHÁNH – VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN

➤ *Văn phòng đại diện PV GAS SOUTH tại Hà Nội*

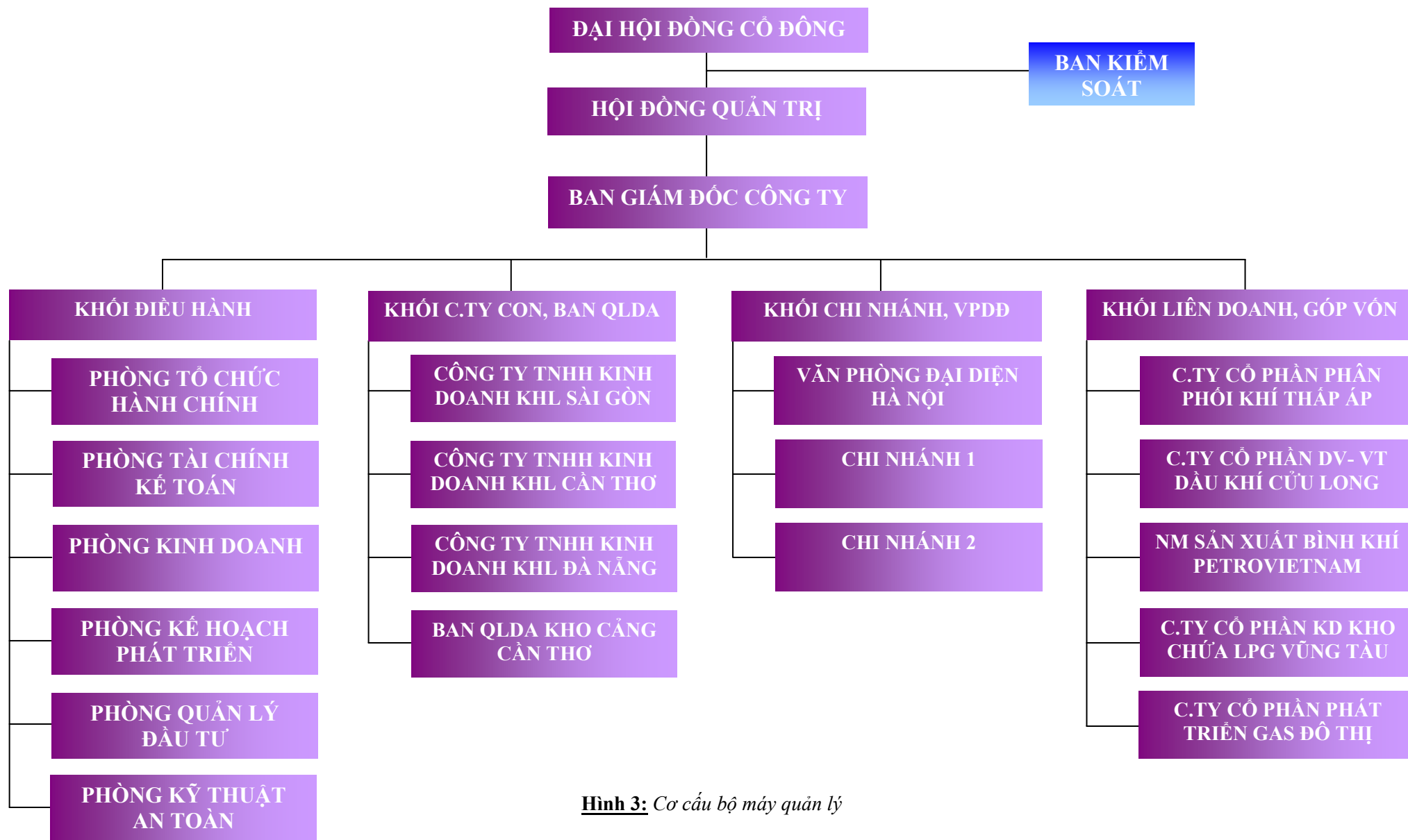
Văn phòng đại diện tại Hà Nội là đơn vị trực thuộc Công ty có chức năng thực hiện các giao dịch của Công ty với cơ quan chức năng và đối tác tại khu vực miền Bắc.

Căn cứ theo nhu cầu phát triển của công ty, Hội đồng Quản trị có thể thành lập các chi nhánh để đảm bảo hiệu quả kinh doanh của công ty.

✚ KHÔI LIÊN DOANH, GÓP VỐN

PV GAS SOUTH là cổ đông lớn của các công ty, nhà máy:

- ***Công ty Cổ phần Kinh doanh khí thấp áp (PVGAS – D)***
 - *Vốn điều lệ* : 330 tỷ đồng
 - *PV GAS SOUTH góp vốn* : 17 %
- ***Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải Dầu khí Cửu Long (CGT)***
 - *Vốn điều lệ* : 300 tỷ đồng
 - *PV GAS SOUTH góp vốn* : 10 %
- ***Nhà máy sản xuất bình Khí PETROVIETNAM***
 - *Vốn điều lệ* : 85.964.653.440 đồng
 - *PV GAS SOUTH góp vốn* : 10 %
 - *Cung cấp bình Gas cho PV GAS SOUTH*
- ***Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Gas Đô thị (GAS CITY)***
 - *Vốn điều lệ* : 150 tỷ đồng
 - *PV GAS SOUTH góp vốn* : 5 %
- ***Công ty Cp kinh doanh kho chứa LPG Vũng Tàu***
 - *Vốn điều lệ* : 124 tỷ đồng
 - *PV GAS SOUTH góp vốn* : 12 %



Hình 3: Cơ cấu bộ máy quản lý

4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ

4.1. Cơ cấu vốn cổ phần trước khi niêm yết

Bảng 1: Cơ cấu vốn cổ phần trước khi niêm yết tại ngày 08/08/2007

TT	Danh mục	10.000 đồng	%	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông			
					Tổ chức	Tỷ lệ nắm giữ (%)	Cá nhân	Tỷ lệ nắm giữ (%)
1	Cổ đông nhà nước	11.869.900	79,13	01	01	79,13	0	0
2	Cổ đông bên trong	96.200	0,64	137	0	0	137	0,64
3	Cổ đông bên ngoài	3.033.900	20,23	246	8	10,73	238	9,50
	- Trong nước	3.003.900	20,03	245	7	10,53	238	9,50
	- Nước ngoài	30.000	0,2	1	1	0,2	0	0
Tổng cộng		15.000.000	100	384	09	89,86	375	10,14

4.2. Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần của Công ty

Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần tại ngày 08/08/2007

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số ĐKKD/ QĐ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ trọng
1	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam	22 Ngô Quyền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	010600081 1 do Sở KH&ĐT Hà Nội cấp ngày 30/11/2006	11.869.900	79,13%
2	Công ty CP Chứng khoán VNDirect	Số 100 Lò Đúc, phường Đông Mác, HN	103014521	1.000.000	6,67%

4.3. Danh sách cổ đông sáng lập

Bảng 3: *Danh sách cổ đông sáng lập tại ngày 08/08/2007*

Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ trọng
Tập đoàn Dầu khí Việt Nam	22 Ngô Quyền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	11.869.900	79,13%

* 383 cổ đông khác (Cổ đông góp vốn): 3.130.100 cổ phần tương đương 20,87% tổng số cổ phần.

5. Danh sách những Công ty mẹ và Công ty con của tổ chức đăng ký niêm yết, những Công ty mà tổ chức đăng ký niêm yết đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký niêm yết.

5.1. Công ty nắm cổ phần chi phối

Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam (Petrovietnam) được hình thành theo Quyết định số 199/2006/QĐ-TTg ngày 29 tháng 8 năm 2006, tiền thân là Tổng Công ty Dầu khí Việt Nam (ra đời từ năm 1975), hiện nắm giữ 11.869.900 cổ phần, chiếm 79,13% vốn điều lệ của Công ty cổ phần Kinh doanh khí hoá lỏng miền Nam (đến thời điểm 23/07/2007).

- Trụ sở chính: 22 Ngô Quyền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Điện thoại: (84) 4 8252526 Fax: (84) 4 8249126

5.2. Công ty góp vốn, liên danh liên kết

Bảng 4: *Danh sách các công ty góp vốn, liên danh liên kết*

TT	Tên công ty	Địa chỉ	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Số ĐKKD	Số vốn góp (tỷ đồng)	Tỷ lệ trên tổng VDL (%)
1	Công ty CP dịch vụ vận tải Dầu khí Cửu Long (CGT)	12AB Thanh Đa, Q. Bình Thạnh TP. HCM	300	4103006914	30	10%
2	Công ty CP kinh doanh khí Thấp Áp (PVGAS-D)	Lầu 4 số 1-5 Lê Duẩn Q.1, TP. HCM	330	4103006815	56,1	17%
3	Công ty CP Đầu tư Phát triển Gas đô thị (GAS CITY)	Số 8 Cát Linh, Hà Nội	150		7,50	5%
4	Nhà máy sản xuất bình Khí PETROVIETNAM		86		8,6	10%
5	Công ty Cp kinh doanh kho chứa LPG Vũng Tàu	Số 8 Hoàng Diệu, Tòa nhà Petro, Vũng Tàu	124	4903000407	14,88	12%
Tổng cộng			904		93,98	

6. Hoạt động kinh doanh

6.1. Giá trị dịch vụ qua các năm

Chủng loại và chất lượng dịch vụ

PV GAS SOUTH cung cấp ra thị trường nhiều loại sản phẩm chất lượng như: gas (công nghiệp và dân dụng), xăng dầu, nhớt, ...; trong đó, sản phẩm gas là thế mạnh của công ty. Các loại bình gas công nghiệp (45kg) và gas dân dụng (12kg) là những mặt hàng uy tín và quen thuộc đối với khách hàng.



Hình 4: Hệ thống bình gas 45kg



Hình 5: Bình gas 12kg

- **Giá trị dịch vụ qua các năm**

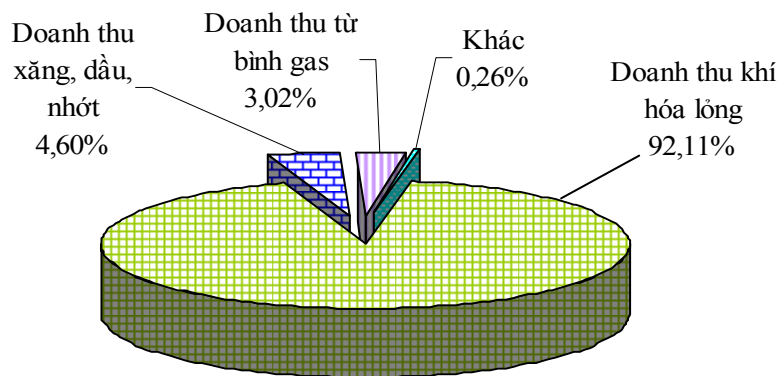
Bảng 5: Cơ cấu doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ 2006 – 2007

Hạng mục	Từ 01/04/2006 đến 31/12/2006 (*)		Từ 01/01/2007 đến 24/07/2007 (**)		Từ 25/07/2007 đến 30/09/2007 (***)	
	Giá trị (đồng)	(%)	Giá trị (đồng)	(%)	Giá trị (đồng)	(%)
Doanh thu khí hoá lỏng	753.517.861.445	92,11	572.451.842.312	95,93	310.193.437.448	93,20
Doanh thu xăng dầu nhớt	37.632.367.191	4,60	18.597.744.628	3,12	6.687.271.577	2,01
Doanh thu từ bình gas	24.739.172.992	3,02	4.336.954.090	0,73	1.558.408.824	0,47
Doanh thu khác	2.150.584.566	0,27	1.365.552.636	0,22	14.375.922.010	4,32
Cộng	818.039.986.194	100	596.752.093.666	100	332.815.039.859	100

Nguồn:

- Số liệu (*), (**) được lấy từ Báo cáo tài chính của PVGAS SOUTH đã được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán Việt Nam TNHH.

- Số liệu (***) được lấy từ Báo cáo tài chính ngày 30/9/2007 do PVGAS SOUTH tự lập.

Hình 6: Cơ cấu doanh thu năm 2006

Cơ cấu Doanh thu của từng loại sản phẩm năm 2006

6.2. Chi phí

Là doanh nghiệp kinh doanh thương mại nên giá vốn hàng bán chiếm tỷ trọng lớn trong tổng chi phí của Công ty. Cơ cấu các khoản mục chi phí chủ yếu của Công ty trong các năm gần đây được thể hiện trong bảng sau:

Bảng 6: Cơ cấu chi phí kinh doanh 2006 - 2007

Đơn vị: đồng

TT	Yếu tố chi phí	1/4/2006 – 31/12/2006 (*)	01/01/2007- 24/07/2007 (**)	25/7/2007- 30/9/2007 (***)
1	Giá vốn hàng bán - Tỷ trọng % so với doanh thu thuần	740.841.154.171 90,56	557.616.203.231 93,44	306.320.539.314 94,89
2	Chi phí tài chính - Tỷ trọng % so với doanh thu thuần	65.776.879 0,008	42.393.889 0,0071	318.769.193 0,099
2	Chi phí bán hàng - Tỷ trọng % so với doanh thu thuần	57.183.123.113 6,99	38.603.334.157 6,47	16.054.991.851 4,97
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp - Tỷ trọng % so với doanh thu thuần	14.991.147.720 1,83	3.380.540.086 0,57	1.303.601.757 0,404

Nguồn:

- Số liệu (*), (**) được lấy từ Báo cáo tài chính của PVGAS SOUTH đã được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán Việt Nam TNHH.

- Số liệu (***) được lấy từ Báo cáo tài chính ngày 30/9/2007 do PVGAS SOUTH tự lập.

6.3. Trình độ công nghệ

6.3.1. Cơ sở vật chất kỹ thuật:

Ngoài 12 trạm chiết nạp LPG và 02 kho chứa thuê ngoài, Công ty hiện sở hữu 02 trạm chiết nạp LPG, đang thực hiện xây dựng kho chứa 1200 tấn và trạm chiết nạp tại Cần Thơ, chuẩn bị xây dựng thêm các kho chứa và trạm chiết tại các khu vực miền Trung, miền Đông Nam bộ và miền Tây Nam bộ.

Các trạm chiết nạp LPG của Công ty đều được thiết kế, xây dựng, vận hành đạt các tiêu chuẩn quốc gia về tồn trữ và chiết nạp LPG. Đội ngũ vận hành viên của Công ty được đào tạo qua các trường đào tạo công nhân kỹ thuật chuyên ngành dầu khí, 100% công nhân vận hành được cấp chứng chỉ về kỹ thuật an toàn vận hành thiết bị chịu áp lực.

Kho cảng khí hóa lỏng Cần Thơ có sức chứa 1200 tấn LPG, công suất giàn nạp tự động là 600 bình loại 12kg và 60 bình loại 45kg/giờ tương đương 80 tấn/ca, hệ thống xuất nhập LPG bằng tàu thủy, hệ thống xuất LPG bằng xe bồn và các hệ thống phụ trợ như sửa chữa, bảo trì bình gas,....

Kho cảng được thiết kế và xây dựng theo các tiêu chuẩn quốc tế như tiêu chuẩn ASME, NFPA, API, ANSI, ASTM, AWS, IEC, ...

Toàn bộ bình gas của công ty đều đạt các tiêu chuẩn và quy định hiện hành của Nhà nước về chế tạo, tồn trữ, vận chuyển, kiểm định và tái kiểm định,...

Toàn bộ các xe bồn và xe tải chuyên dụng chở LPG đều được thiết kế, chế tạo và bảo dưỡng theo đúng các tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành.

6.3.2. Sản phẩm:

✚ Toàn bộ bình gas của công ty đều đạt các tiêu chuẩn và quy định hiện hành của Nhà nước về chế tạo, tồn trữ, vận chuyển, kiểm định và tái kiểm định...

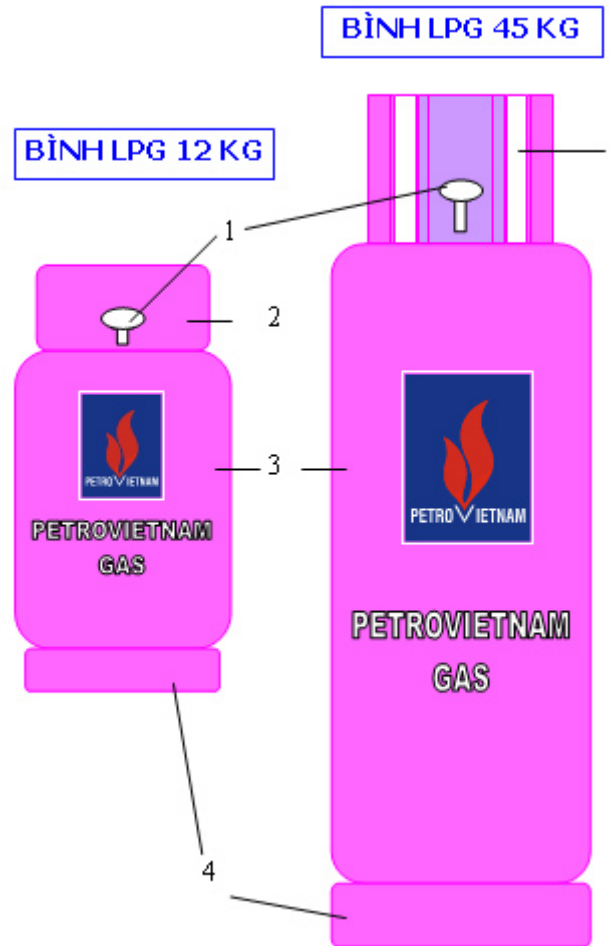
➤ *Đặc điểm chung*

Thành phần LPG: (50% Propane, 50% Butane) $\pm 10\%$ (Mol)

Phân loại bình: Hai loại 12kg, 45kg sản xuất trong và ngoài nước, được chế tạo với áp suất thiết kế 17kg/cm², áp suất thử bền 34kg/cm²; áp suất thử phá hủy 68kg/cm² được cơ quan có thẩm quyền kiểm định, cấp Chứng nhận kiểm định đạt yêu cầu kỹ thuật theo tiêu chuẩn DOT-4BA-240 và DOT-4BW-240.

➤ *Cấu tạo bình LPG:*

Bảng thông số kỹ thuật chế tạo:



Hình 7: Cấu tạo bình LPG

1. Van đầu bình
2. Quai tay xách (vòng cổ bình) có dập chữ nổi “PV GAS-S” hoặc “PV GAS”
3. Thân bình có dập chữ nổi “PV GAS-S” hoặc “PV GAS”
4. Chân đế

Van đầu bình:

Là loại van có tay vặn (van POL) hoặc van chụp (van COMPACT), có gắn thiết bị an toàn tự động xả khí khi áp suất trong bình vượt quá áp suất giới hạn cho phép. Sắp tới van đầu bình có chữ nổi “PV GAS-S”

Van điều áp: (Regulator)

Khi sử dụng bình PETROVIETNAM GAS được lắp thêm van điều áp để tự động điều chỉnh áp suất, lưu lượng khí hóa lỏng cung cấp cho bếp (các thiết bị sử dụng khí khác) luôn luôn ở mức ổn định, kể cả trong trường hợp khí hóa lỏng còn lại trong bình rất ít.

- ✚ Toàn bộ các xe bồn và xe tải chuyên dụng chở LPG đều được thiết kế, chế tạo và bảo dưỡng theo đúng các tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành.



Hình 8: hệ thống tồn trữ - kho chứa - vận chuyển LPG

6.4. Tình hình nghiên cứu và phát triển

Công ty đang tiếp tục nghiên cứu, phát triển sản phẩm mới trong các lĩnh vực sau:

- Đa dạng hóa sản phẩm bình gas;
- Cung cấp LPG không chỉ là cung cấp chất đốt đơn thuần mà cho các mục đích sử dụng khác như cho hệ thống làm lạnh trung tâm, dùng làm nguyên liệu cho ngành hóa dầu...;
- Chuẩn bị cơ sở vật chất cho việc kinh doanh khí tự nhiên nén (CNG) và khí tự nhiên hóa lỏng (LNG).

6.5. Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm



Hình 9: Chứng chỉ quản lý chất lượng BSI của tổ chức UKAS

Để duy trì và không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ, ngoài việc tuân thủ nghiêm ngặt các tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành, công ty còn áp dụng Hệ thống Quản lý An toàn OHSAS 18001: 1999 & Chất lượng ISO 9001:2000 BSI do tổ chức UKAS cấp.

6.6. Hoạt động marketing

Chiến lược marketing của công ty là luôn duy trì và cải thiện mối quan hệ với các khách hàng truyền thống, không ngừng tìm kiếm khách hàng mới và có chính sách chăm sóc khách hàng đúng mức và phù hợp. Nắm bắt thông tin về chủ trương chính sách của Nhà nước, định hướng của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và kế hoạch phát triển của các Công ty trong cùng tập đoàn để có chiến lược Marketing phù hợp và dự báo thị trường đúng, làm cơ sở cho công tác đầu tư chuẩn bị nguồn lực đón đầu cơ hội. Xây dựng và củng cố hệ thống phân phối trên toàn quốc một cách đồng bộ, chuyên nghiệp, hiệu quả. Đồng thời quy hoạch lại hệ thống phân phối, xác định và tập trung vào những khu vực trọng điểm.

Có chính sách chiến lược phát triển thị trường sản phẩm ra nước ngoài.

Tiếp tục hoàn thiện cơ chế giá theo hướng phù hợp thị trường, nâng cao cạnh tranh và đảm bảo hiệu quả kinh doanh, phát huy tính tự chủ cho các kênh phân phối.

Công ty đã tổ chức nhiều đợt khuyến mãi cho khách hàng với trị giá giải thưởng cao, nhằm nâng cao chất lượng quảng cáo, xúc tiến bán hàng và quảng bá sâu rộng thương hiệu PetroVietnam.



Hình 10: PV GAS SOUTH trao giải cho khách hàng trúng thưởng

6.7. Nhận hiệu thương mại của Công ty

Nhãn hiệu thương mại của công ty là Bình gas màu hồng nhãn hiệu PV Gas.



Hình 11: Bình gas màu hồng nhãn hiệu PV GAS

6.8. Danh sách các đại lý phân phối của công ty

Bảng 7: Danh sách khách hàng của công ty

Phân loại khách hàng	Tên khách hàng
Nhóm khách hàng mua gas (Gas bồn)	Đại lý công nghiệp
	Công ty CP Kinh doanh khí hoá lỏng Miền Bắc
	Công ty TNHH Gas Thái Bình Dương
	Công ty TNHH phân phối khí gas Thủ Đức
	Công ty TNHH TM DV Gia Đình
	Công ty TNHH Khí đốt Vĩnh Phát
	Công ty cổ phần vàng bạc đá quý Phú Nhuận (V
	Công ty TNHH Trung Nam
	DNTN TM DV Hoàng Minh
	Công ty TNHH Gas Công Nghiệp (PHUTAGASCO)
	XN kinh doanh các SP dầu khí Đặng Phước
	Công ty Shell Gas(LPG) Việt Nam TNHH.
	Công ty TNHH AGAS
	Công Ty TNHH TP
	Công ty TNHH Gas Vĩnh Long
	Công ty TNHH Gas PeTroLiMex Cần Thơ.
	Công ty CP An Thuận
	Công ty TNHH Tân An Bình
	Chi nhánh EMECO-HCM
	Công ty Cổ Phần Gas Sài Gòn
Công ty TNHH TM dầu khí Phát Vinh	
Công ty TNHH TM DV Tân Hng Long	
Công ty TNHH Công Nghiệp	
Công ty Cổ phần F.A	

Công ty TNHH TM Việt Sơn
Hộ kinh doanh gas Nhật Tân
Doanh nghiệp tư nhân Minh Hòa
Công ty CP SX DV TM xây dựng Thành Tài
Cty Cổ Phần Thương Mại Bình Thuận
Công ty cổ phần Kinh Doanh Khí Thấp áp
Công ty TNHH Thành Vĩnh Phú
DNTN Song Phương
Công ty TM Dầu khí Đồng Tháp (Petimex)
Công ty liên doanh TOTAL Gas Cần Thơ
Công ty cổ phần MT GAS
CN CT TNHH Công nghiệp - XN Gas Đà Nẵng
Công ty CP Xây lắp Điện Tuy Phước - Bình Định
CN Trực tiếp
Công ty cổ phần sứ Thiên Thanh
Công ty TNHH gạch men Hoàng Gia
Công ty cơ giới và xây lắp số 9
CN Cty TNHH NN MTV Kim khí Thăng Long.
Công Ty Cổ Phần VITALY
Cty TNHH TMDV Tô Thành Phát
Công ty TNHH Gas Thống Nhất
Công ty cổ phần Cà phê Trung Nguyên
Công ty Liên doanh gạch men Y-Mỹ
Công ty TNHH gạch men King Minh
DNTN Tân Vạn Phát
Công ty Cổ Phần Gạch men Chang Yih
Công ty Gạch men Hunglee
Nhà máy sản xuất bình khí PetroVietnam
Công ty liên doanh gạch men VTC
Công Ty TNHH Gạch Men Nhà Ý
Cty TNHH FRITTA Việt Nam
Công ty TNHH gạch men Hoàng Gia
Nhà máy sứ Bình Dương (Cty sứ Thanh Trì)
Công ty TNHH SX TM LPG Minh Thông
Cty cổ phần Đồng Tâm Miền Trung
Nhà máy Gạch Cotto Bình Dương
Công ty TNHH CN Gốm Bạch Mã (Việt Nam)
Công ty TNHH Việt Nam gạch men Thạch Anh
Công ty TNHH Gốm Sứ Minh Phát
Cty TNHH Gốm Sứ Giang Tây
CN Cty CP VITALY- Nhà Máy Gạch Men VITALY.
Công ty TNHH GTM
Công ty TNHH Gốm Tín Mỹ

	Công ty TNHH cà phê hòa tan Trung Nguyên
	Công ty TNHH gạch men Long Tai
	CN bằng tàu
	Công ty cổ phần dầu khí ANPHA
	Công ty TNHH TM-DV Gia Đình
	Công ty cổ phần dầu khí Sài Gòn - Phú Yên
Nhóm khách hàng mua gas (Gas bình)	Khu vực TP HCM
	Công ty TNHH Trung Nam
	Công ty TNHH Thương Mại Sơn Bình
	Công ty TNHH Thương Mại Trung Hiệp
	Công ty TNHH TM DV Kỹ thuật Việt Khanh
	Công ty TNHH CN & TM Bình Điền
	DNTN Miền Tây
	DNTN TM_DV Quang Minh
	Hộ kinh doanh Nhật Tân
	Công ty TNHH Gas Phước Thiên
	Công ty TNHH Khí đốt Vĩnh Phát
	Công ty TNHH TM & DVDL Xuân Nam
	Công ty TNHH TM Gas Bình Minh
	Công ty TNHH Công Nghiệp
	Chi nhánh Cty Công nghệ ĐT EMECO-HCM
	Đại lý Gas Kim Thư
	Đại lý Gas Thế Thuận
	DNTN Ánh Hoa
	Đại lý Gas Trang
	Khu vực Miền Trung
	Công ty TNHH Gas Miền Trung
	CN CT TNHH Công nghiệp - XN Gas Đà Nẵng
	Công ty PTSC Chi nhánh Quảng Ngãi
	Cửa hàng bếp gas - Điện lạnh Tiến Phát
	Tuyến Sương
	Công ty TNHH TM - DV Tiến Phát
	Công ty TNHH Tuyến Sương
	DNTN Phú Quang
	Khu vực Miền Đông
	Cty TNHH TM Thái Sơn
	Công ty TNHH Nam Sơn
	Cửa hàng Gas Hoàng Yến
	Cty CP TM Bình Thuận - XNKD các SP Khí Pha
	Cửa hàng Vĩnh Hưng

Hộ KD Nguyễn Hương
Hộ KD cá thể Nguyễn Xuân Khách
Công ty TNHH AGAS
DNTN Song Phương
DNTN Thương mại Sao Mai
Hộ KD cá thể Minh Sương
Hộ KD Gas Hải Tâm
DNTN TM & DV Đại Hùng
Công ty cổ phần An Thuận
Công ty TNHH Long Thuận
Hộ KD Hoàng Anh
Cơ sở gas Bình Minh
Hộ Kinh doanh Hùng Sáng
DNTN Bình Giã
Khu vực Miền Tây
DNTN Kim Anh
DNTN Mỹ Trà
Công ty TNHH Kim Anh
Hộ KD cá thể Gas & Bếp gas Vĩnh Long
Công ty Cổ phần Trường Sơn
Tổ Bán lẻ Vĩnh Long
Công ty liên doanh Dầu Khí MêKong
Công ty Cổ phần vật tư Hậu Giang
Công ty TNHH HAKIA
Công ty TNHH TM Quốc Tế Biển Ngọc
Công ty cổ phần MT-Gas
Hộ KD Đại Lý Gas Cầu Ván
Doanh nghiệp tư nhân Tân Tiến
Công ty TNHH TM Gas Minh Phương
Cty TNHH TM&DV Ngọc Sơn
Công ty Xăng dầu Bến Tre
Đại lý Gas Danh Thủy
Công ty TNHH TM Ngân Phương
Công ty TNHH TM DV Tân Huy Hoàng
Công ty TNHH Duy Phát
DNTN Đại Thắng
Hộ KD cá thể Lê Tiến Dũng
Công ty Thương nghiệp Cà mau
DNTN Chí Thành X
Hộ KD cá thể Triệu Song Vinh
DNTN Anh Thái
Công ty TNHH Thành Lợi

	Khu vực Tây Nguyên
	Công ty TNHH Hiệp Thành
	XN Kinh doanh các SP Dầu khí Đặng Phước
	Hộ KD cá thể Nguyễn Thị Thanh Giang
	Hộ KD cá thể Ninh Trí (Trí Dũng)
	Công ty công trình đô thị Bảo Lộc
	DN tư nhân Phương Nam
	Công ty TNHH TM & SX Hải Dương
	Công ty Cổ phần Cuộc Sống Mới
Nhóm khách hàng mua xăng dầu nhớt - VP	Cty Cổ Phần VITALY
	CN Cty Cổ Phần VITALY - Nhà máy gạch men Vita
	Cty TNHH Việt Nam GM Thạch Anh (VICERA)
Nhóm khách hàng thuê lắp đặt Xây dựng	Công ty Sứ Thanh Trì
	Công ty CP gạch men Chang Yih
Nhóm khách hàng Dịch vụ khác	Công ty TNHH Gas Petrolimex Đà Nẵng
	Cty CP đầu tư & vận tải dầu khí Vina S.H.I.N

7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong các năm gần nhất

7.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong các năm gần nhất

Bảng 8: Kết quả hoạt động kinh doanh 2006, chín tháng đầu năm 2007

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	01/4/2006 – 31/12/2006 (*)	01/01/2007 – 24/7/2007 (**)	25/7/2007- 30/9/2007 (***)
Tổng tài sản	375.795.534.953	694.450.670.740	627.206.852.631
Doanh thu thuần	818.039.986.194	596.752.093.666	322.815.039.859
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	8.816.502.254	1.658.730.058	3.157.337.474
Lợi nhuận khác	12.335.199	5.192.812.409	30.692.601
Lợi nhuận trước thuế	8.828.837.453	6.851.542.467	3.188.030.075
Lợi nhuận sau thuế	6.356.762.966	6.851.542.467	3.188.030.075

Nguồn:

- Số liệu (*), (**) được lấy từ Báo cáo tài chính của PVGAS SOUTH đã được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán Việt Nam TNHH.

- Số liệu (***) được lấy từ Báo cáo tài chính ngày 30/9/2007 do PVGAS SOUTH tự lập.

Giải trình về sự chênh lệch kết quả xác định giá trị doanh nghiệp:

Bộ Công Nghiệp đã phê duyệt kết quả xác định giá trị doanh nghiệp của Công ty tại thời điểm 30/06/2006 với giá trị tài sản là 376.143.443.641 đồng, lớn hơn giá trị ghi sổ là 6.508.305.059 đồng. Công ty đã thực hiện các điều chỉnh các khoản mục tương ứng trên báo cáo kiểm toán từ ngày 1/1/2007 đến ngày 24/07/2007.

Một số điều chỉnh lớn cụ thể trên mục tài sản như sau:

- Mục “Xây dựng cơ bản dở dang”: giảm 13.403.855.040 đồng
- Mục “Phương tiện vận tải”: tăng 2.017.928.727 đồng
- Mục “Nhà cửa vật kiến trúc”: tăng 1.622.286.636 đồng
- Mục “Máy móc thiết bị”: tăng 1.259.175.303 đồng
- Mục “Tài sản cố định vô hình”: tăng 1.164.750.000 đồng

và một số điều chỉnh nhỏ các mục tài sản khác.

✚ Giải trình về chưa ghi nhận tài sản và công nợ nhận bàn giao:

Công ty kinh doanh khí hóa lỏng miền Nam tiếp nhận tài sản và công nợ nhận bàn giao từ Công ty Thương mại Dầu khí ngày 01/04/2006. Tuy nhiên, vì Công ty Thương mại Dầu khí là thành viên của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, việc bàn giao công nợ và tài sản cần phải có quyết định chính thức của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam. Công ty kinh doanh khí hóa lỏng miền Nam chính thức nhận được quyết định số 182/QĐ-DKVN ngày 01/01/2007. Do đó Công ty kinh doanh khí hóa lỏng miền Nam chưa ghi nhận các khoản mục trên trong báo cáo kiểm toán 2006. Công ty đã ghi nhận trong báo cáo kiểm toán từ ngày 01/01/2007 đến ngày 24/07/2007.

✚ Giải trình một số lưu ý trong báo cáo kiểm toán tài chính năm 2006:

Do đặc thù của ngành kinh doanh gas, chi phí mua vỏ bình của Công ty được phân bổ đều vào chi phí bán hàng hằng năm. Khi khách hàng mua gas, khách hàng cần đặt cọc tiền vỏ bình gas, khoản tiền này được doanh nghiệp phân bổ đều vào doanh thu hằng năm. Số năm phân bổ tùy thuộc vào số năm sử dụng an toàn vỏ bình gas. Việc ghi nhận này được hướng dẫn theo công văn của Bộ Tài Chính số 7640/TC-TC ngày 21/06/2005 về thuế giá trị gia tăng và hạch toán chi phí vỏ bình gas.

Khi công ty kinh doanh khí hóa lỏng miền Nam thành lập ngày 01/04/2007, công ty bắt đầu áp dụng việc hạch toán theo hướng dẫn của công văn Bộ Tài Chính số 7640/TC-TC ngày 21/06/2005. Vì vậy, số tiền 19.372.185.977 đồng phản ánh trên mục doanh thu trong báo

cáo kiểm toán tài chính năm 2006 của công ty kinh doanh khí hóa lỏng miền Nam là số tiền nhận đặt cọc tích lũy từ lúc thành lập xí nghiệp năm 2000 cho đến ngày 01/04/2006.

7.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm báo cáo

Công ty được thành lập từ tháng 4 năm 2006, do vậy, trong năm 2006 PV GAS SOUTH tập trung nhiều nguồn lực trong việc ổn định tổ chức hành chính nhân sự phù hợp với mô hình doanh nghiệp mới, cụ thể như thành lập công ty, tổ chức chuyển trụ sở, sắp xếp lao động, hoàn thiện dự án thành lập các dự án thành lập xí nghiệp trực thuộc, chuẩn bị các bước cổ phần hoá, xác định giá trị doanh nghiệp.

Trong năm 2006 thị trường LPG Việt nam nói chung và thị trường Miền Nam nói riêng có nhiều biến động. Trước hết, do biến động mạnh của giá LPG trên thế giới không theo qui luật thường niên, nên các công ty kinh doanh LPG, đặc biệt đối với những công ty lớn có tính năng điều tiết thị trường đã gặp phải nhiều khó khăn không tính trước được.

Công ty cũng gặp bất lợi do lợi thế cạnh tranh của các hãng Gas lớn đã khấu hao xong bình gas, thiết bị so với sự đầu tư mới như bình gas, thiết bị của PVGas South.

Trong giai đoạn mới cổ phần hoá, công ty cần phải tập trung một lượng vốn lớn để thực hiện đầu tư hệ thống kho cảng LPG, trạm chiết LPG.

Đồng thời, thị trường kinh doanh LPG Việt Nam rất sôi động và cạnh tranh gay gắt, các công ty tư nhân, cổ phần và công ty nước ngoài phát triển mạnh mẽ nhờ cơ chế linh hoạt. Trong khi đó, chính sách quản lý của Nhà nước về ngành gas chưa hoàn thiện rõ nét và chưa kiểm soát chặt chẽ nên còn xảy ra chiết nạp gas lậu, cấp phép kinh doanh không dựa vào quy hoạch, tạo ra thị trường kinh doanh gas thiếu lành mạnh.

Công ty chưa có kho chứa nên việc giao nhận chủ yếu bằng xe bồn nhận hàng từ kho Dinh Cố. Hàng tháng Công ty phải liên hệ thuê kho để nhận hàng thêm. Do vậy, việc giao nhận hàng rất bị động, đặc biệt là những lúc biến động giá, giá LPG nhập khẩu thấp hơn giá Dinh Cố.

Giá Gas biến động mạnh, có biên độ dao động giá cao, xảy ra liên tục trong năm làm thay đổi tần suất, nhu cầu trong kinh doanh và sử dụng gas.

Mức tiêu dùng sử dụng sản phẩm bình 45Kg cho mục đích công nghiệp giảm sút. Mức độ chuyển đổi sử dụng gas sang các sản phẩm năng lượng khác tăng.

Mức đầu tư vô và cạnh tranh về giá vô và chính sách bán vô của các hãng gas trên thị trường diễn ra gay gắt

Hệ thống phân phối và bán lẻ sản phẩm của các hãng gas có mức phát triển chậm lại và mức lợi nhuận trong kinh doanh phân phối gas giảm sút

Các tổng đại lý phân phối chuyển đổi phương thức kinh doanh và tăng mức đầu tư cho hệ thống trạm nạp nhằm đảm bảo khả năng cạnh tranh trên thị trường bán lẻ và phân phối tại khu vực.

Tuy nhiên, trong hoàn cảnh khó khăn như vậy cùng với những khó khăn do chuyển đổi tổ chức doanh nghiệp khi tách từ Công ty Chế biến và Kinh doanh sản phẩm khí sang trực thuộc Tổng Công ty, sau đó tiếp tục các công việc chuẩn bị Cổ phần hoá doanh nghiệp, Công ty Kinh doanh khí hoá lỏng Miền Nam vẫn cố gắng duy trì sản lượng và giữ vững thị phần.

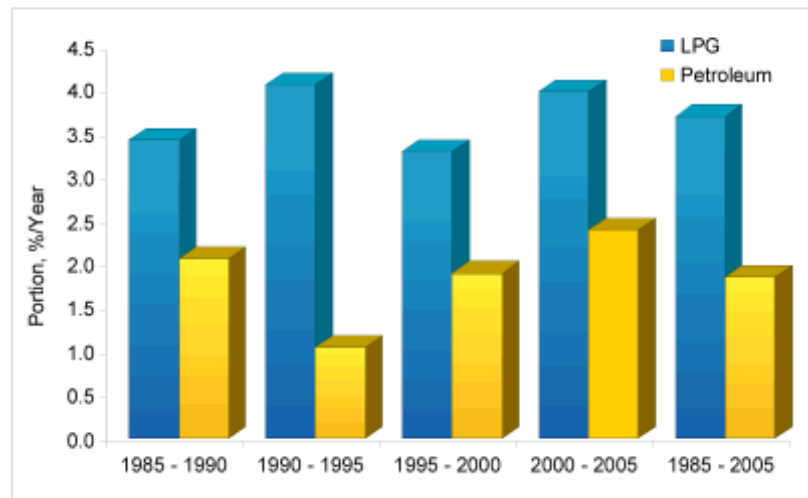
8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

✚ Giới thiệu chung về ngành khí hoá lỏng ở Việt Nam

Khí đốt hoá lỏng (LPG) là nguồn nhiên liệu mới, thuận tiện trong vận chuyển, tiện nghi trong sử dụng, tính an toàn cao, thân thiện với môi trường. LPG ngày càng được sử dụng rộng rãi trong nhiều lĩnh vực ở các quốc gia, là tiêu chí quan trọng để đánh giá trình độ phát triển kinh tế của mỗi nước, do đó cùng với sự phát triển của nền kinh tế các nước ngành kinh doanh LPG cũng ngày càng phát triển trở thành một ngành kinh tế mũi nhọn của mỗi quốc gia cụ thể:

- Hiện nay trên thế giới, LPG được sử dụng phổ biến trong dân dụng và thương mại, là nguyên liệu đầu vào của ngành công nghiệp hoá chất, sử dụng trong lĩnh vực công nghiệp, sử dụng trong giao thông vận tải thay cho nhiên liệu truyền thống xăng/dầu.
- Trong vòng 20 năm qua, nhu cầu tiêu thụ LPG trên thế giới đã vượt quá nhu cầu tiêu thụ xăng dầu. Từ năm 1985-2005, theo số liệu của Purvin & Gertz, mức tăng trưởng nhu cầu LPG trung bình 3,5%/năm trong khi mức tăng trưởng nhu cầu xăng dầu trong cùng thời kỳ xấp xỉ 1,7%/năm.

Figure 1
HISTORICAL GROWTH



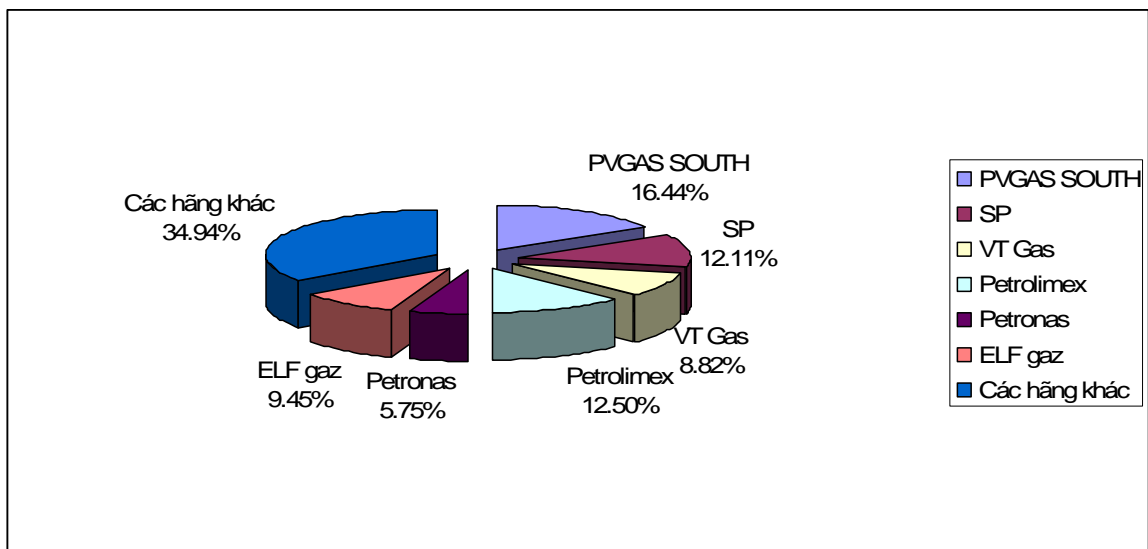
Hình 12: Sản lượng tiêu thụ LPG, xăng dầu trên thế giới giai đoạn 1985-2005

- Sự tăng trưởng nhu cầu LPG phần lớn từ việc sử dụng làm nguyên liệu đầu vào cho các sản phẩm hóa dầu, sử dụng cho các hộ tiêu thụ gia đình và thương mại sẽ làm thay đổi phương thức kinh doanh LPG truyền thống trong vài năm tới.
- Nhu cầu LPG thế giới khoảng 200 triệu tấn/năm. Trong những năm 90, nhu cầu LPG thế giới tăng trưởng trung bình 3,7%/năm cao hơn so với mức tăng trưởng 1,7%/năm của xăng dầu.
- Từ năm 1990-1999, tốc độ tăng trưởng trung bình nhu cầu LPG thế giới mới xấp xỉ 3,7%/năm. Cũng trong thời kỳ này khu vực Trung Đông có mức tăng trưởng cao nhất gần 8%/năm. Châu Á và Châu Phi có mức tăng trưởng hơn 5%/năm trong khi Tây Âu có mức tăng trưởng 2%/năm và Bắc Mỹ là gần 3%/năm.
- Tại Việt Nam, ngành kinh doanh LPG cũng đã có những bước phát triển vượt bậc trong thời gian qua trở thành ngành kinh tế mũi nhọn đóng góp cho sự phát triển công nghiệp hóa hiện đại hóa của đất nước.

Vi thế của công ty so với các doanh nghiệp trong ngành

- Ngay từ khi thành lập, Công ty đã xác định mục tiêu chiến lược là phát triển thành đầu mối kinh doanh LPG tại thị trường Miền Nam, đóng góp vào sự phát triển chung của ngành. Trong thời gian qua hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã phát triển không ngừng, đã có ảnh hưởng rõ ràng tới thị trường miền Nam, tạo dựng được uy tín cho thương hiệu PV Gas. Thị trường LPG hiện nay do một số các doanh nghiệp lớn nắm giữ, trong đó PV GAS SOUTH có được một số ưu thế:

- Công ty cổ phần kinh doanh khí hóa lỏng Miền Nam là một thành viên của Tổng Công ty Khí - trực thuộc Tập đoàn dầu khí Việt Nam.
- Có sự hậu thuẫn mạnh mẽ của Tập đoàn dầu khí Việt Nam cả về cơ chế pháp lý và tài chính, nên việc chiếm lĩnh thị phần khí đầu tư kho cảng tiếp nhận là rất thuận lợi.
- Khả năng cung cấp từ nguồn sản xuất LPG nội địa đang dần thu hẹp do tốc độ tăng trưởng nhanh của thị trường, dự kiến năm 2007 sẽ còn xấp xỉ 35%, tới năm 2010 dự kiến chỉ còn 30%. Như vậy, sự mất ổn định của nguồn hàng tác động tiêu cực tới các công ty kinh doanh khí hoá lỏng. Tuy nhiên, do là thành viên của Tổng Công ty Khí nên PV GAS SOUTH luôn có được nguồn cung ổn định từ Tổng công ty Khí. Đây sẽ là lợi thế cạnh tranh của PV GAS SOUTH so với các đối thủ cạnh tranh trên thị trường khi sản lượng LPG sản xuất từ các nhà máy lọc dầu số 1, số 2, số 3 của Tập đoàn đi vào hoạt động.
- Như vậy, với lợi thế về nguồn hàng và tiềm lực tài chính của mình, nếu Công ty cổ phần Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Nam đầu tư kho cảng đầu mối và có chiến lược kinh doanh tốt sẽ có cơ hội vươn lên chiếm lĩnh thị trường, trở thành doanh nghiệp có thị phần lớn nhất tại khu vực miền Nam.
- Trong bối cảnh thị trường cung cấp gas dân dụng và công nghiệp có sự cạnh tranh gay gắt giữa các công ty tham gia thị trường, với sự góp mặt của các công ty nhiên liệu lớn trên thế giới, thị phần PV GAS SOUTH vẫn đứng đầu trong các công ty kinh doanh gas tại miền Nam, ổn định, luôn duy trì ở mức 16 - 21 % thị phần.



Hình 13: Thị phần các hãng khu vực phía Nam 2006

- Mạng lưới kinh doanh Gas của Công ty đến nay đã phủ kín các tỉnh thành phía Nam. Sản lượng bán lẻ Gas dân dụng đạt từ 2.500 tấn đến 3.000 tấn/tháng, sản lượng Gas công nghiệp từ 5.000 tấn đến 6.500 tấn/tháng đã khẳng định được vị trí thương hiệu PetroVietnam Gas trên thị trường phía Nam. Thị trường bán bình ở Tp.Hồ Chí Minh và miền Đông Nam bộ vẫn là thị trường chủ lực chiếm khoảng 50% sản lượng bán bình của Công ty. Với một thị trường lớn như Tp.Hồ Chí Minh, Công ty đã chú trọng xây dựng hệ thống chiết nạp vệ tinh phân bố đều khắp thị trường miền Tây Nam Bộ, Nam Trung Bộ, Đông Nam Bộ; đồng thời xây dựng hệ thống tổng đại lý phân phối Gas, định kỳ gặp gỡ trao đổi các chính sách nhằm củng cố, đẩy mạnh và thống nhất mặt bằng giá cả, tăng cường hệ thống phân phối và khả năng cạnh tranh.
- Trong những năm qua, Công ty luôn chú trọng tìm tòi và triển khai những chính sách giá cả, chính sách phân phối, chính sách khách hàng hợp lý, vì vậy Công ty dần dần đã trở thành 1 trong những Công ty kinh doanh lớn trên thị trường phía Nam, khẳng định thương hiệu Petro Vietnam Gas, góp phần đảm bảo sản xuất an toàn cho nhà máy xử lý khí Dinh Cố.
- Bên cạnh việc kinh doanh Gas, Công ty cũng tiến hành việc kinh doanh các sản phẩm xăng dầu, nhớt, các phụ kiện sử dụng Gas phục vụ sinh hoạt và công nghiệp, lắp đặt bảo hành bảo trì các hệ thống Gas công nghiệp, góp phần đa dạng hóa hoạt động sản xuất kinh doanh, tăng thêm doanh thu cho Công ty.
- Trong quá trình sản xuất kinh doanh, Công ty luôn chú trọng đến chất lượng tăng trưởng, đảm bảo an toàn trong sản xuất, kinh doanh. Công ty đang áp dụng thành công hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2000, hệ thống quản lý an toàn theo tiêu chuẩn OHSAS 18001:1999, đặc biệt Công ty đã xây dựng và đưa vào áp dụng thành công hệ thống quản lý điều hành doanh nghiệp (COS) góp phần xây dựng văn hóa doanh nghiệp và tiết kiệm chi phí trong quản lý.

Đánh giá chung về thị trường tiêu thụ LPG:

- Trên cơ sở phân tích sự tăng trưởng nhu cầu tiêu thụ LPG của Thị trường trong giai đoạn 1999-2006, cùng với sự phát triển Kinh tế- Xã hội trong thời gian qua, thị trường tiêu thụ đã có sự tham gia của nhiều hình thức tiêu thụ như tiêu thụ dân dụng, công nghiệp, xây dựng, dịch vụ, thương mại, vận tải. Xu hướng tăng trưởng của thị trường LPG Việt Nam không có biến động lớn, tăng trưởng tương đối đều đặn, nhu cầu tiêu thụ sản lượng năm sau tăng hơn năm trước xấp xỉ khoảng 100.000 tấn. Cụ thể: tốc độ tăng của thị trường LPG khoảng 30% giai đoạn 1998-2002, các năm sau tốc độ tăng trưởng từ 13% đến 20%. Tuy năm 2005 tốc độ tăng chung có

chậm lại, thấp hơn dự kiến (chỉ đạt khoảng 7,5%) do giá xăng dầu thế giới đang đứng ở mức cao, một số khách hàng sử dụng trong ngành công nghiệp gốm – sứ - thủy tinh bắt buộc chuyển sang tiêu thụ nhiên liệu rẻ hơn để gia tăng lợi nhuận.

- Nhu cầu về tiêu thụ LPG được dự báo tăng trưởng chung trong cả nước khoảng 12 – 15%/năm từ nay tới năm 2010 và khu vực phía Nam khoảng từ 9-10%/ năm. Nguồn LPG trong nước sau năm 2009 sẽ gia tăng do bổ sung thêm sản lượng LPG từ nhà máy lọc dầu số 1 Dung Quất và Dự án nhà máy lọc dầu số 2 Nghi Sơn – Thanh hóa, nhà máy lọc dầu số 3 Long Sơn – Vũng tàu.
- Nhìn chung các yếu tố khách quan hứa hẹn nhiều thuận lợi cho Công ty trong thời gian tới và cũng dự báo sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt của thị trường mà Công ty sẽ phải đối mặt.

Bảng 9: Dự báo tổng cầu LPG toàn quốc và các vùng thị trường

Năm	Đơn vị	2007	2010	2015	2020	2025
Tổng Sản lượng	tấn	873.234	1.146.473	1.638.184	2.110.697	2.567.985
Tỷ lệ tăng trưởng	%	10%	9%	7%	5%	4%
Miền Bắc						
Sản lượng	tấn	213.942	280.886	409.546	527.674	641.996
Tỷ trọng so với toàn quốc	%	24,5%	24,5%	25%	25%	25%
Miền Trung						
Sản lượng	tấn	36.676	103.183	180.200	232.177	282.478
Tỷ trọng so với toàn quốc	%	4,2%	9%	11%	11%	11%
Miền Nam						
Sản lượng	tấn	622.616	762.405	1.048.438	1.350.846	1.643.510
Tỷ trọng so với toàn quốc	%	71,3%	66,5%	64%	64%	64%

Nguồn: Công ty cổ phần Kinh doanh Khí hoá lỏng miền Nam cung cấp

Triển vọng phát triển của ngành

Việc sử dụng Khí dầu mỏ hoá lỏng (Liquefied Petroleum Gas viết tắt là LPG) gắn liền với mức độ phát triển kinh tế của mỗi quốc gia.

Hiện nay LPG được sử dụng rộng rãi trong các lĩnh vực sau:

- Dùng làm chất đốt sạch, thuận tiện, hiệu quả thay cho các chất đốt thông dụng như than, củi, dầu hoả, điện v.v... trong các hộ gia đình, công sở.

- Làm nhiên liệu (thay thế những loại nhiên liệu truyền thống như than, mazut, diesel) và nguyên liệu trong công nghiệp.
- Trong giao thông vận tải, LPG thay xăng làm nhiên liệu đốt cho động cơ...

Quá trình cải cách kinh tế liên tục tại Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu đáng kể trên mọi mặt, mức sống của người dân ngày càng được nâng cao. Trên 82 triệu dân Việt Nam trong đó 70% sống tại vùng nông thôn, đang chuyển dần từ nguyên liệu đốt truyền thống sang sử dụng LPG trong sinh hoạt nhằm được sạch và thuận tiện hơn. Nhà nước khuyến khích quá trình chuyển đổi này nhằm chặn đứng tệ nạn phá rừng (lấy củi và làm than), góp phần bảo vệ môi trường và nhằm bổ sung nguồn điện cho nông thôn. Việc phát triển công nghiệp cũng làm gia tăng nhu cầu về tiêu thụ LPG (Công nghiệp sản xuất thủy tinh, sành sứ, dệt, chế biến thực phẩm và một số ngành công nghiệp khác). Trong lĩnh vực thương mại du lịch (nhà hàng khách sạn), Y tế (Bệnh viện, các Trung tâm Y tế) nhu cầu sử dụng LPG cũng tăng lên. Tốc độ đô thị hóa cũng làm tăng đáng kể nhu cầu tiêu thụ LPG.

Khoảng 5 năm trở lại đây, tốc độ tăng trưởng tiêu thụ LPG giảm rất nhiều so với các năm trước đó song vẫn đạt được trên 15%/năm.

So với các nước lân cận trong khu vực như Trung Quốc, Thái Lan, Malaysia, Philippin, Indonesia... tỷ lệ tăng trưởng bình quân giai đoạn 1993-2000 chỉ đạt từ 4%-6%/năm thì tỷ lệ tăng trưởng tiêu thụ LPG của Việt Nam là rất cao song nếu tính mức tiêu thụ LPG bình quân trên đầu người thì Việt Nam lại kém rất xa so với các nước khác.

Hiện tại nền kinh tế Việt Nam đang tụt hậu khá xa so với các nước có điều kiện tự nhiên tương đồng trong khu Đông Nam Á. Với mục tiêu bắt kịp với tiến trình phát triển kinh tế của các nước trong khu vực, sự ổn định chính trị, cải tổ nền kinh tế và chính sách khuyến khích ưu đãi các nhà đầu tư nước ngoài của Chính Phủ Việt Nam thì trong những năm tới nền kinh tế Việt Nam sẽ giữ được mức tăng trưởng cao 8%-10%. Năm 2005 mặc dù có rất nhiều khó khăn về đại dịch cúm gia cầm, các cơn sốt giá dầu... kinh tế Việt Nam vẫn đạt mức tăng trưởng cao nhất trong khu vực với mức tăng trưởng GDP là 8,4%. Cùng với sự tăng trưởng về kinh tế, mức tiêu thụ LPG của Việt Nam trong những năm tới còn tăng rất mạnh ít nhất cũng phải ngang bằng với mức tiêu thụ LPG của các nước như Philippin, Thái Lan hiện nay. Thị trường LPG sẽ còn phát triển với tỷ lệ cao trong những năm tới. Các chuyên gia kinh tế dự đoán tỉ lệ tiêu thụ LPG còn tăng trong khoảng 10 - 15%/năm trong giai đoạn 2006 - 2010.

Tháng 11 năm 2006, Việt Nam đã chính thức gia nhập tổ chức thương mại thế giới (WTO), và trong tương lai không xa, Việt Nam sẽ tham gia tổ chức thương mại quốc tế lớn của khu vực là AFTA, do đó Việt Nam sẽ phải mở cửa để chấp nhận các các nhà cung cấp dịch vụ quốc tế vào hoạt động. Đây là thời điểm thuận lợi cho dịch vụ dầu khí nói riêng và nền kinh tế đất nước phát triển nói chung, đồng thời cũng gặp nhiều khó khăn thách thức.

Hiện nay, Chính phủ đang soạn thảo Nghị định về quản lý kinh doanh khí hoá lỏng nhằm chấn chỉnh hoạt động kinh doanh LPG, tập trung phát triển các đơn vị kinh doanh LPG có đầu tư lớn, có đội ngũ quản lý chuyên nghiệp và tuân thủ chặt chẽ các quy định của Nhà nước về lĩnh vực kinh doanh khí hoá lỏng. Điều này sẽ có tác động tích cực tới hoạt động kinh doanh của PVGAS SOUTH nói riêng và các công ty kinh doanh khí hoá lỏng có quy mô lớn nói chung.

9. Chính sách đối với người lao động

9.1. Số lượng người lao động trong Công ty

- Tổng số CB-CN Công ty đến thời điểm hiện tại là: 193 người. Trong đó:

Bảng 10: Cơ cấu lao động của Công ty năm 2007

STT	Phân loại lao động	Số người	Tỷ trọng (%)
I	Phân theo thời hạn hợp đồng		
1	Hợp đồng lao động dài hạn	186	96,37
2	Hợp đồng lao động ngắn hạn	7	3,63
Tổng cộng		193	100
II	Phân theo giới tính		
1	Lao động nam	161	83,42
2	Lao động nữ	32	16,58
Tổng cộng		193	100
III	Phân theo trình độ		
1	Đại học, cao đẳng	85	44,04
2	THCN	11	5,70
3	CNKT và trình độ khác	97	50,26
Tổng cộng		193	100

9.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp

- Duy trì mối quan hệ tốt đẹp giữa tập thể và người lao động trong Công ty.

- Tiếp tục sắp xếp lại lao động phù hợp với trình độ chuyên môn, xây dựng chế độ khuyến khích đối với người lao động có trình độ chuyên môn cao, xây dựng quy chế trả lương hợp lý thật sự khuyến khích người lao động làm việc có hiệu quả, tăng cường công tác đào tạo, đào tạo lại đồng thời xử lý nghiêm theo quy định của Pháp luật và các Quy định của Công ty đối với những lao động yếu kém, vô kỷ luật.
- Duy trì chế độ phúc lợi, đảm bảo đời sống tinh thần và vật chất cho người lao động thông qua các hoạt động văn hoá xã hội, chính sách chăm sóc người lao động ốm đau, tai nạn, ... chính sách với người lao động đã nghỉ hưu, mất sức lao động, với con em người lao động đã và đang làm việc tại Công ty.
- Đảm bảo mức thu nhập bình quân trên 5 triệu đồng/ người/ tháng.
- Công tác đào tạo: Coi trọng công tác đào tạo lại, đào tạo chuyên sâu, đào tạo đón đầu để nâng cao năng suất, chất lượng lao động. Trước mắt công ty sẽ tập trung đào tạo lại những người lao động dôi dư do sắp xếp lại doanh nghiệp có đủ sức khoẻ chưa được đào tạo, đào tạo trái ngành nghề, người lao động còn yếu về chuyên môn hoặc cần tăng cường bổ sung kiến thức cần thiết đáp ứng theo yêu cầu trong nhiệm vụ mới.
- Công tác tuyển dụng: Hạn chế đối đa việc tăng về số lượng tuyệt đối số lao động trong công ty, song công ty vẫn đặt ra chỉ tiêu tuyển dụng thêm một số cán bộ, chuyên gia thực sự có năng lực chuyên môn, đặc biệt là về kỹ thuật và marketing.
- Về công tác xây dựng và áp dụng hệ thống định mức lao động: Rà soát, xây dựng, hoàn thiện và đưa vào áp dụng đồng bộ thống nhất hệ thống định mức lao động đảm bảo tính tiên tiến, góp phần nâng cao năng suất lao động, tiết kiệm chi phí.
- Về thực hiện chế độ, chính sách: Xây dựng và áp dụng hệ thống quy chế lương, thưởng phù hợp theo hướng gắn liền tiền lương, thu nhập của người lao động với chất lượng lao động và hiệu quả công tác, coi trọng trình độ chuyên môn, tay nghề cao, lao động có kỹ thuật cao, kỷ luật cao...
- Mục tiêu của Công ty sẽ cố gắng tạo dựng được môi trường làm việc tốt nhất để người lao động có đầy đủ điều kiện phấn đấu phát triển cùng sự phát triển của công ty, duy trì văn hoá doanh nghiệp lành mạnh.

10. Chính sách cổ tức

- Công ty sẽ chi trả cổ tức cho các cổ đông khi kinh doanh có lãi và đã hoàn thành các nghĩa vụ đối với Nhà nước theo qui định của pháp luật.

- Cổ đông sẽ được chia cổ tức tương ứng với phần vốn góp và tùy theo đặc điểm tình hình kinh doanh theo quyết định của ĐHĐCĐ.
- Tỷ lệ cổ tức sẽ được ĐHĐCĐ quyết định dựa trên cơ sở đề xuất của HĐQT, với căn cứ là kết quả hoạt động kinh doanh của năm hoạt động và phương án hoạt động kinh doanh của các năm tới.

11. Tình hình hoạt động tài chính

11.1. Các chỉ tiêu cơ bản

Trích khấu hao TSCĐ

- Công ty tiến hành trích khấu hao TSCĐ theo phương pháp đường thẳng, tỷ lệ khấu hao hàng năm được áp dụng phù hợp với Quyết định 206/2003/QĐ-BTC do Bộ Tài Chính ban hành ngày 12/12/2003.

Thu nhập bình quân

- Năm 2006: Thu nhập bình quân toàn Công ty là 5.000.000 đồng/người/tháng

Thanh toán các khoản nợ đến hạn

- Việc thanh toán các khoản nợ đến hạn được thực hiện đúng hạn và đầy đủ các khoản nợ. Các khoản phải nộp được thực hiện theo đúng luật định.

Trích lập các quỹ theo luật định

- Công ty thực hiện việc trích lập các quỹ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và pháp luật hiện hành. Tình hình trích lập các quỹ năm 2006, 2007 như sau:

Bảng 11: *Trích lập các quỹ*

Các quỹ	31/12/2006	24/7/2007	30/9/2007
	(*)	(**)	(***)
Quỹ dự phòng tài chính	15.669.609.006	-	-
Quỹ đầu tư phát triển	25.301.932.187	-	-
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.192.732.184	2.156.255.109	2.436.503.428

Đơn vị: đồng

Nguồn:

- Số liệu (*), (**) được lấy từ Báo cáo tài chính của PVGAS SOUTH đã được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán Việt Nam TNHH.

- Số liệu (***) được lấy từ Báo cáo tài chính ngày 30/9/2007 do PVGAS SOUTH tự lập.

Tình hình công nợ
Bảng 12: Các khoản phải thu 2006, 2007

Đơn vị: đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2006 (*)	24/07/2007 (**)	30/09/2007 (***)
1	Phải thu khách hàng	112.083.394.528	137.908.278.918	163.065.651.418
2	Trả trước cho người bán	757.515.533	1.481.608.527	5.169.509.994
3	Các khoản phải thu khác	1.529.095.990	2.419.581.974	8.840.089.478
4	Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	(14.412.234.160)	(9.257.306.131)	(9.257.306.131)
Tổng cộng		99.957.771.891	132.552.163.288	167.817.944.579

Nguồn:

- Số liệu (*), (**) được lấy từ Báo cáo tài chính của PVGAS SOUTH đã được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán Việt Nam TNHH.

- Số liệu (***) được lấy từ Báo cáo tài chính ngày 30/9/2007 do PVGAS SOUTH tự lập.

Bảng 13: Các khoản phải trả 2006 – 2007

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	31/12/2006 (*)	24/07/2007 (**)	30/9/2007 (***)
I	Nợ ngắn hạn	Đồng	193.363.212.633	351.752.758.596	280.835.489.449
1	Vay và nợ ngắn hạn	Đồng	-	-	-
2	Phải trả cho người bán	Đồng	179.347.182.992	312.577.732.639	246.277.634.458
3	Người mua trả tiền trước	Đồng	565.043.029	3.633.988.530	2.708.217.367
4	Thuế và các khoản phải nộp cho NN	Đồng	2.945.166.967	10.754.655.556	157.416.001
5	Phải trả công nhân viên	Đồng	5.317.452.287	5.504.379.810	5.394.139.369
6	Chi phí phải trả	Đồng	-	2.523.309.926	1.269.327.051
7	Phải trả nội bộ	Đồng	4.416.984.859	10.630.978.158	12.792.815.106
8	Phải trả phải nộp khác	Đồng	771.382.499	6.127.713.977	12.235.940.097
II	Nợ dài hạn	Đồng	47.782.790.574	212.134.936.484	191.489.174.393

1	Phải trả dài hạn nội bộ	Đồng	-	150.000.000.000	128.406.720.551
1	Phải trả dài hạn khác	Đồng	45.004.858.314	57.960.055.224	58.955.448.582
2	Dự phòng trợ cấp mất việc làm	Đồng	2.777.932.260	2.777.932.260	2.777.932.260
3	Vay và nợ dài hạn	Đồng	-	1.396.949.000	1.349.073.000
	Tổng cộng	Đồng	241.146.003.207	563.887.695.080	472.324.663.842

Nguồn:

- Số liệu (*), (**) được lấy từ Báo cáo tài chính của PVGAS SOUTH đã được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán Việt Nam TNHH.

- Số liệu (***) được lấy từ Báo cáo tài chính ngày 30/9/2007 do PVGAS SOUTH tự lập.

- Phải trả nội bộ tại thời điểm 24/07/2007 là 160.630.978.158 đồng trong đó có khoản tiền 150.000.000.000 đồng cho vay từ Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, không phải chịu lãi trong vòng 3 năm kể từ tháng 05/2007.

11.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu
Bảng 14: Các chỉ tiêu đánh giá tình hình kinh doanh 2006-2007

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2006 (*)	24/07/2007 (**)	30/9/2007 (***)
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
1.1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,41	1,51	1,53
1.2	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,34	1,46	1,5
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
2.1	Hệ số nợ/Tổng tài sản	%	64,17	81,2	75,31
2.2	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	%	179,09	439,14	304,96
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
3.1	Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	45,18	36,06	23,95
3.2	Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	%	217,68	85,93	51,47
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
	- Hệ số lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	%	0,78	1,15	0,99

- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	4,72	5,34	2,06
- Hệ số lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	%	1,69	0,99	0,51
- Tỷ suất lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	1,08	0,28	0,98

Nguồn:

- Số liệu (*), (**) được lấy từ Báo cáo tài chính của PV GAS SOUTH đã được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán Việt Nam TNHH.

- Số liệu (***) được lấy từ Báo cáo tài chính ngày 30/9/2007 do PV GAS SOUTH tự lập.

* Công ty chính thức hoạt động dưới loại hình Công ty cổ phần từ ngày 25/07/2007

12. Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát
12.1. Thành viên Hội đồng quản trị
ÔNG NGUYỄN SĨ THẮNG – Chủ tịch Hội đồng Quản trị

- Họ và tên: Nguyễn Sĩ Thắng
- Giới tính: Nam
- Ngày, tháng, năm sinh: 14/11/1954 Nơi sinh: Thái Lan
- Quê quán: Xã Hưng Tây, Huyện Hưng Nguyên, Nghệ An
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CMND: 024144263 Ngày cấp: 29/5/2003 Nơi cấp: TP. HCM
- Địa chỉ thường trú: 742 Sư Vạn Hạnh, P. 12, Q.10, TP. HCM
- Điện thoại liên hệ: 9100098
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ khoa học kỹ thuật - Kỹ sư máy và thiết bị Dầu khí
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
1977-1986	Giáo viên Trường ĐH Bách Khoa Hà Nội	Giảng viên đại học
1986-1991	Nghiên cứu sinh tại Bugari	

1991-2001	Công ty dầu khí Saigonpetro	Giám đốc XN
2001-2007	Công ty kinh doanh khí hóa lỏng Miền nam	Giám đốc

- Số cổ phần nắm giữ tại đơn vị: 2.722.800 cổ phần

Trong đó:

- + Số cổ phần đại diện cho nhà nước: 2.719.900 cổ phần
- + Số cổ phần của cá nhân (bao gồm cả được mua ưu đãi theo chế độ dành cho người lao động trong Công ty và thông qua đấu giá công khai): 2.900 cổ phần
- Các khoản nợ với Công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: Không
- Những người có liên quan và cổ phần nắm giữ:

Họ và tên	Năm sinh	Số CMTND	Địa chỉ thường trú	Số CP nắm giữ của Công ty PV Gas South
Nguyễn Hải Phúc	1971	023695215	327/11 Sư Vạn Hạnh, P.9, Q.10, TP. HCM	1.300 CP

ÔNG ĐOÀN VĂN NHUỘM – Ủy viên HĐQT- Tổng Giám đốc

- Họ và tên: Đoàn Văn Nhuộm
- Giới tính: Nam
- Ngày, tháng, năm sinh: 07.11.1963 Nơi sinh: Hải Phòng
- Quê quán: Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CMND: 024178269 Ngày cấp: 20/10/2003 Nơi cấp: TP. HCM
- Địa chỉ thường trú: 91-D5 Văn Thánh Bắc, P. 25, Q. Bình Thạnh, TP. HCM
- Điện thoại liên hệ: 5127639
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư trắc địa
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
1987-1989	Công ty Địa vật lý - Tổng cục dầu khí	Kỹ sư
1989-1992	Công ty Địa vật lý - Dịch vụ dầu khí	Đốc công
1992-2001	Công ty PTSC	Phó giám đốc XN
2001-2006	Công ty PDC	Phó giám đốc Công ty
2006- nay	Công ty PV Gas South	Giám đốc

- Số cổ phần nắm giữ tại đơn vị: 2.400.000 cổ phần

Trong đó:

+ Số cổ phần đại diện cho nhà nước: 2.400.000 cổ phần

+ Số cổ phần của cá nhân (*bao gồm cả được mua ưu đãi theo chế độ dành cho người lao động trong Công ty và thông qua đấu giá công khai*): không

- Các khoản nợ với Công ty: Không

- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: Không

- Những người có liên quan và cổ phần nắm giữ: Không có

ÔNG HÀ ANH TUẤN - Ủy viên HĐQT- Phó Tổng Giám đốc

- Họ và tên: Hà Anh Tuấn

- Giới tính: Nam

- Ngày, tháng, năm sinh: 10-9-1953 Nơi sinh: Hà Nội

- Quê quán: Hải Phòng

- Quốc tịch: Việt Nam

- Dân tộc: Kinh

- Số CMND: 023189283 Ngày cấp: 5-8-1994 Nơi cấp: Tp.Hồ Chí Minh

- Địa chỉ thường trú: 413/20F Lê Văn Sỹ, P.12, Q.3, Tp.HCM

- Điện thoại liên hệ: 0903804956

- Trình độ văn hoá: 10/10

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư công nghệ hoá dầu mỏ
Cử nhân Kinh tế ngoại thương

- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
1977-1982	Vụ XNK, Vụ Khu vực 1 (Bộ Ngoại thương)	Chuyên viên
1982-1996	Cơ quan Đại diện KTTM Việt Nam tại Liên Xô	Chuyên viên tổng hợp, Phó phòng Vụ KV1, Đại diện Cty liên doanh KHKT Scitec
1996-2001	Phòng Thương mại Cty Khí	Q.Trưởng phòng
2001-2003	Ban Dự án khí Nam Côn Sơn Cty khí PVGC	Phó Ban
2003-2006	Xí nghiệp KD khí hoá lỏng Miền Nam	Phó giám đốc
2006-2007	Công ty KD khí hoá lỏng Miền Nam	Phó giám đốc
Từ tháng 7-2007	Công ty cổ phần KD khí hoá lỏng Miền Nam	Phó Tổng giám đốc

- Số cổ phần nắm giữ tại đơn vị: 2.252.800 cổ phần

Trong đó:

+ Số cổ phần đại diện cho nhà nước: 2.250.000 cổ phần.

+ Số cổ phần của cá nhân (*bao gồm cả được mua ưu đãi theo chế độ dành cho người lao động trong Công ty và thông qua đấu giá công khai*): 2.800 cổ phần

- Các khoản nợ với Công ty: không

- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không

- Những người có liên quan và cổ phần nắm giữ:

Họ và tên	Năm sinh	Số CMTND	Địa chỉ thường trú	Số CP nắm giữ của Công ty PV Gas South
Lưu Cẩm Lộc (vợ)	1954	020026552	413/20F Lê Văn Sỹ, P.12, Q.3, Tp.HCM	2.000

ÔNG NGUYỄN VĂN SƠN - Ủy viên HĐQT

- Họ và tên: Nguyễn Văn Sơn

- Giới tính: Nam

- Ngày sinh: 20/8/1968 Nơi sinh: Thanh Hoá

- Quê quán: Thanh Hóa



- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CMND: 012086933 Ngày cấp: 06/02/1998 Nơi cấp: Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: C3-05 C/C An Lộc, Nguyễn Oanh, P. 17, Q. Gò Vấp, TP. HCM
- Điện thoại liên hệ: 2952781
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế ngoại thương
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
1996-2006	Xí nghiệp kinh doanh khí hóa lỏng Miền Nam	Phó giám đốc
2006-2007	Công ty kinh doanh khí hóa lỏng Miền nam	Phó giám đốc
2007-nay	Công ty CP phân phối khí Thấp áp	Tổng giám đốc

- Số cổ phần nắm giữ tại đơn vị: 2.251.000 cổ phần

Trong đó:

+ Số cổ phần đại diện cho nhà nước: 2.250.000 cổ phần

+ Số cổ phần của cá nhân (*bao gồm cả được mua ưu đãi theo chế độ dành cho người lao động trong Công ty và thông qua đấu giá công khai*): 1.000 cổ phần

- Các khoản nợ với Công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: Không
- Những người có liên quan và cổ phần nắm giữ: Không có

ÔNG TRỊNH VĂN KHIÊM - Ủy viên HĐQT- Phó Tổng Giám đốc

- Họ và tên: Trịnh Văn Khiêm
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 21/02/1973 Nơi sinh: Bách Thuận, Vũ Thư, Thái Bình
- Quê quán: Bách Thuận, Vũ Thư, Thái Bình
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh

- Số CMND: 151117818 Ngày cấp: 25/01/2003 Nơi cấp: Thái Bình
- Địa chỉ thường trú: 503/5/28 Phạm Văn Bạch, P. 15, Q. Tân Bình, TPHCM
- Điện thoại liên hệ: 0903855100
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Quản trị DNTM-Đại học Thương Mại Hà Nội
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
1994-2000	Công ty 489 Bộ Quốc Phòng	Trợ lý Giám đốc
10/2000-11/2001	Công ty Chế biến và kinh doanh các sản phẩm khí	Chuyên viên phòng KD
11/2001-7/2005	Xí nghiệp kinh doanh các sản phẩm khí miền Nam	Chuyên viên phòng KD
8/2005-7/2006	Công ty kinh doanh khí hoá lỏng miền Nam	Phó phòng KD
8/2006-7/2007	Công ty kinh doanh khí hoá lỏng miền Nam	Trưởng phòng KD
7/2007 đến nay	Công ty cổ phần kinh doanh khí hoá lỏng miền Nam	Phó TGĐ

- Số cổ phần nắm giữ tại đơn vị: 2.251.100 cổ phần

Trong đó:

+ Số cổ phần đại diện cho nhà nước: 2.250.000 cổ phần

+ Số cổ phần của cá nhân (*bao gồm cả được mua ưu đãi theo chế độ dành cho người lao động trong Công ty và thông qua đấu giá công khai*): 1.100 cổ phần

- Các khoản nợ với Công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: Không
- Những người có liên quan và cổ phần nắm giữ: Không có

12.2. Ban Kiểm soát

ÔNG NGUYỄN TRỌNG THÔNG - Trưởng ban kiểm soát

- Họ và tên: Nguyễn Trọng Thông
- Giới tính: Nam

- Ngày sinh: 19-05-1960 Nơi sinh: Thiệu Châu-Thiệu Hoá-Thanh Hoá
- Quê quán: Thiệu Châu - Thiệu Hoá – Thanh Hoá
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CMND: 150063023 Ngày cấp: 10/11/2003 Nơi cấp: CA.Thái Bình
- Địa chỉ thường trú: 17/7 Lương Thế Vinh – P9 – Vũng Tàu
- Điện thoại liên hệ: 0913926714 - 9100601
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
1978-1985	Học và làm việc tại CHDC Đức	
1985-1994	Công ty Dầu khí 1 Thái Bình	
1994-2006	Cty PV Gas	P.trách KT XN
2006-2007	PVGas South	Kế toán trưởng

- Số cổ phần nắm giữ tại đơn vị: 2800CP

Trong đó:

- + Số cổ phần đại diện cho nhà nước: Không có
- + Số cổ phần của cá nhân (*bao gồm cả được mua ưu đãi theo chế độ dành cho người lao động trong Công ty và thông qua đấu giá công khai*): 2800CP
- Các khoản nợ với Công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: Không
- Những người có liên quan và cổ phần nắm giữ: Không có

BÀ NGUYỄN THỊ THUẬN HUYỀN - Thành viên Ban Kiểm soát

- Họ và tên: Nguyễn Thị Thuận Huyền
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 26-06-1978 Nơi sinh: Thanh Lãng-Bình Xuyên-Vĩnh Phúc
- Quê quán: Thanh Lãng – Bình Xuyên – Vĩnh Phúc



- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CMND: 023330228 Ngày cấp: 03/06/1995 Nơi cấp: CA.TPHCM
- Địa chỉ thường trú: 159 Bạch Đằng - Phường 2 – Q.Tân Bình – TP.HCM
- Điện thoại liên hệ: 0903115707
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
2000-6/2006	XNKD các SP khí Miền Nam	Kế toán
6/2006 - nay	Cty KD khí hoá lỏng Miền Nam	Kế toán

- Số cổ phần nắm giữ tại đơn vị: 500 CP

Trong đó:

+ Số cổ phần đại diện cho nhà nước: Không có

+ Số cổ phần của cá nhân (*bao gồm cả được mua ưu đãi theo chế độ dành cho người lao động trong Công ty và thông qua đấu giá công khai*): 500CP

- Các khoản nợ với Công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: Không
- Những người có liên quan và cổ phần nắm giữ: Không có

ÔNG VÕ ĐÌNH QUANG – Thành viên Ban kiểm soát

- Họ và tên: Võ Đình Quang
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 26-06-1976 Nơi sinh: Diễn Lộc-Diễn Châu-Nghệ An
- Quê quán: Diễn Lộc – Diễn Châu – Nghệ An
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CMND: 182033888 Ngày cấp: 26/07/1999 Nơi cấp: CA.Nghệ An
- Địa chỉ thường trú: Khối 4 – P.Trường Thi – TP.Vinh - Nghệ An

- Điện thoại liên hệ: 0918112237
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân luật
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
2000-2003	Cty CB & KD các SP Khí	Nhân viên
2003-nay	VP Luật sư Trương Xuân Tám	Luật sư
	Cty KD Khí hoá lỏng Miền Nam	Chuyên viên

- Số cổ phần nắm giữ tại đơn vị: 500 CP

Trong đó:

- + Số cổ phần đại diện cho nhà nước: không có
- + Số cổ phần của cá nhân (*bao gồm cả được mua ưu đãi theo chế độ dành cho người lao động trong Công ty và thông qua đấu giá công khai*): 500CP
- Các khoản nợ với Công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: Không
- Những người có liên quan và cổ phần nắm giữ: Không có

12.3. Ban Giám Đốc

ÔNG ĐOÀN VĂN NHUỘM - Tổng giám đốc

(Sơ yếu lý lịch chi tiết được nêu ở mục Ủy viên Hội đồng quản trị)

ÔNG HÀ ANH TUẤN – Phó Tổng Giám đốc

(Sơ yếu lý lịch chi tiết được nêu ở mục Ủy viên Hội đồng quản trị)

ÔNG TRỊNH VĂN KHIÊM – Phó Tổng giám đốc

(Sơ yếu lý lịch chi tiết được nêu ở mục Ủy viên Hội đồng quản trị)

ÔNG VŨ QUÝ HIỆU - Kế toán trưởng

- Họ và tên: Vũ Quý Hiệu
- Giới tính: Nam

- Ngày sinh: 01-01-1977 Nơi sinh: Đông Dương-Đông Hưng-Thái Bình
- Quê quán: Đông Dương – Đông Hưng – Thái Bình
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CMND: 273049316 Ngày cấp: 11/02/1996 Nơi cấp: CA.Vũng Tàu
- Địa chỉ thường trú: 163C2 Bình Giã – P8 – Vũng Tàu
- Điện thoại liên hệ: 0902158666
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
1999-2000	PTSC Bunkering Vũng Tàu	Kế toán
2000-2001	PTSC Bunkering Vũng Tàu	Kế toán trưởng
2001-2007	PDC	PP.Kế toán
2007-nay	PVGas South	PP. Kế toán

- Số cổ phần nắm giữ tại đơn vị: Không có
- Các khoản nợ với Công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: Không
- Những người có liên quan và cổ phần nắm giữ: Không có

13. Tài sản

- Các tài sản chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2006 và 30/06/2007 như sau:

Bảng 15: *Danh mục tài sản cố định*

Đơn vị: đồng

Tài sản	01/04/2006 – 31/12/2006 (*)		01/01/2007 – 24/07/2007 (**)		25/7/2007- 30/9/2007 (***)	
	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Nguyên giá	Giá trị còn lại
Phương tiện vận tải	13.427.054.155	4.605.345.404	17.134.275.151	7.148.943.642	18.214.612.131	9.593.797.584
Nhà cửa, vật kiến trúc	7.158.211.597	391.454.122	7.158.211.597	288.559.943	10.151.420.045	5.030.748.628

Máy móc, thiết bị	262.461.311	76.432.757	262.461.311	56.810.609	1.200.811.569	927.038.437
Thiết bị, dụng cụ quản lý	1.606.773.801	643.257.780	2.078.034.155	966.394.298	2.221.829.433	1.078.022.290
Tài sản cố định khác	39.872.214	13.290.726	39.872.214	6.645.354	39.872.214	3.322.673
Tài sản cố định vô hình	199.116.005	39.240.016	210.236.005	32.743.995	4.216.986.005	4.032.219.466
Cộng	22.693.489.083	5.769.020.805	26.883.090.433	8.500.097.841	36.045.531.390	20.665.149.080

Nguồn:

- Số liệu (*), (**) được lấy từ Báo cáo tài chính của PVGAS SOUTH đã được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán Việt Nam TNHH.

- Số liệu (***) được lấy từ Báo cáo tài chính ngày 30/9/2007 do PVGAS SOUTH tự lập.

- Nhà cửa, vật kiến trúc của công ty bao gồm: Cửa hàng xăng dầu An Ninh, cửa hàng xăng dầu An Phong, trạm chiết nạp Vĩnh Lộc, Nhà số 45-47 Nguyễn Kiệm-Gò Vấp-Tp.HCM, nhà sửa chữa bình gas và kho dụng, ...
- Máy móc thiết bị của công ty bao gồm hệ thống máy móc thiết bị đo LPG, máy phát điện, trụ bơm xăng, máy dò khí cầm tay,...
- Phương tiện vận tải, truyền dẫn bao gồm: hệ thống xe tải chở bình gas (5 xe ISUZU), xe bồn chở gas (5 xe hiệu HINO, 1 xe hiệu Hyundai SK, 1 xe bồn thuê mua tài chính), xe con (6 xe TOYOTA, 1 xe MITSUBISHI) và một số xe máy tại các cửa hàng.
- Thiết bị dụng cụ quản lý: Hệ thống máy vi tính để bàn và xách tay, máy photocopy, máy fax, máy in, máy chiếu, điều hòa, máy điện thoại, tổng đài điện thoại, máy chủ và các máy văn phòng khác.
- Tài sản cố định khác: Quạt thông gió Công nghiệp
- Tài sản cố định vô hình gồm có phần mềm kế toán, bản quyền phần mềm mạng nội bộ, website.

14. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức trong 3 năm tới
14.1. Các chỉ tiêu hoạt động trong 3 năm tới

Bảng 16: Các chỉ tiêu tài chính 2007 – 2009

Đơn vị tính: đồng

CHỈ TIÊU	NĂM 2007	% tăng giảm so với năm trước	NĂM 2008	% tăng giảm so với năm trước	NĂM 2009	% tăng giảm so với năm trước
Doanh thu	1.093.121.000.000	31,9	1.442.760.000.000	32,0	1.918.870.000.000	33,0
Tổng chi phí	1.080.594.000.000	31,8	1.413.877.000.000	30,8	1.867.292.000.000	32,1
Lợi nhuận trước thuế	12.527.000.000	41,9	28.883.000.000	130,6	51.578.000.000	78,6
Các khoản nộp ngân sách nhà nước	3.988.000.000	61,3	4.500.000.000	12,8	16.442.000.000	265,4
- Thuế TNDN	0	-	0	-	14.441.840.000	-
Tổng lợi nhuận sau thuế	12.527.000.000	97,1	28.883.000.000	130,6	37.136.160.000	28,6
- Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần (%)	1,15%		2%		1,94%	
- Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu (%)	8,35%		10,9%		12,38%	
Phân phối lợi nhuận						
- Thù lao HĐQT, BKS, TKHĐQT	250.540.000	-	577.660.000	130,6	742.723.200	28,6
- Quỹ dự phòng tài chính	626.350.000	-	1.444.150.000	130,6	1.856.808.000	28,6
- Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ						
- Quỹ đầu tư phát triển	1.252.700.000	-	2.888.300.000	130,6	3.713.616.000	28,6
- Quỹ khen thưởng phúc lợi	626.350.000	-	1.444.150.000	130,6	1.856.808.000	28,6
- Chia cổ tức	9.771.000.000	-	22.529.000.000	130,6	28.966.000.000	28,6
Tỷ lệ cổ tức	6,51%	-	8,50%	30,6	9,66%	13,6
Lao động và thu nhập						
- Số CBCNV bình quân	250	29,5	300	20,0	350	16,7
- Lương bình quân (tháng)	5.000.000	0,0	5.500.000	10,0	6.000.000	9,1

Nguồn: Kế hoạch sản xuất kinh doanh của PV GAS SOUTH đã được Đại hội đồng cổ đông lần đầu của PV GAS SOUTH thông qua ngày 23/7/2007.

14.2. Căn cứ đạt kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

- Căn cứ vào dự báo tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế năm 2007, chiến lược phát triển kinh tế của Chính phủ, Việt Nam đang trên đà tăng trưởng mạnh, bức tranh nền kinh tế hết sức khả quan, đem lại thuận lợi cho nhiều ngành kinh tế nói chung, dẫn đến nhu cầu về khí hoá lỏng tăng cao trong thời gian tới phục vụ cho sản xuất công nghiệp và tiêu dùng.

- Nằm trong chiến lược phát triển chung của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, việc xây dựng kế hoạch của PV GAS SOUTH căn cứ vào chiến lược phát triển chung của ngành Dầu khí đến năm 2015 và định hướng đến năm 2025, theo đó xác định xây dựng Petro Vietnam trở thành một Tập đoàn Công nghiệp – Thương mại – Tài chính Dầu khí quan trọng, hoàn chỉnh hoạt động trong và ngoài nước.
- Là thành viên của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam nên công ty nhận được sự hỗ trợ về mặt chuyên môn và tham gia vào các dự án cũng như kinh doanh các sản phẩm của các đơn vị thành viên trong Tập đoàn. Công ty có cơ hội để tiếp nhận, xử lý và kinh doanh nguồn LPG từ nhà máy Lọc dầu Dung Quất và các nhà máy lọc dầu khác khi đi vào hoạt động để đáp ứng nhu cầu LPG thị trường, tăng tính chủ động nguồn hàng và chủ đạo trong thị trường kinh doanh LPG toàn quốc.
- Với việc công ty được Tập đoàn Dầu khí Quốc gia cho vay 150 tỷ đồng trong thời gian 3 năm không tính lãi đã đảm bảo cho công ty có một nền tảng tài chính vững mạnh. Bên cạnh đó công ty còn được đảm bảo nguồn nguyên liệu và được ưu đãi trả chậm khi lấy nguyên liệu từ các nhà máy lọc dầu, nhà máy khí trong Tập đoàn. Những thuận lợi trên cùng với việc công ty hiện nay đang có một thị phần đáng kể (16-21%) và có hệ thống đại lý phân phối rộng khắp khu vực sẽ đảm bảo cho công ty có thể ngày càng mở rộng thị trường và phát triển ổn định, bền vững. Ngoài ra, tổng lợi nhuận sau thuế tại bảng 16 còn chưa tính đến lợi nhuận thu được từ các công ty cổ phần mà công ty góp vốn, liên kết.
- Căn cứ vào kế hoạch Tập Đoàn giao cho PV GAS SOUTH, căn cứ vào kế hoạch lợi nhuận từ các đơn vị liên kết là cơ sở để xây dựng mức lợi nhuận trên là khả thi.

14.3. Mục tiêu kinh doanh

Xây dựng PV GAS SOUTH trở thành một trong những công ty kinh doanh khí lớn nhất khu vực miền Nam trong tất cả các khâu vận chuyển, tàng trữ và phân phối các sản phẩm khí, có đội ngũ cán bộ kỹ thuật đáp ứng mọi yêu cầu nhiệm vụ trong nền kinh tế hội nhập. Xây dựng PV GAS SOUTH thành một công ty kinh doanh LPG mạnh, kinh doanh đa ngành trong nước và khu vực thông qua:

- Chuyên nghiệp hoá trong quản lý, về sản phẩm và dịch vụ kỹ thuật;
- Nghiên cứu đa dạng hoá sản phẩm (bằng việc ra các loại van đầu bình, bao bì thay thế...) phù hợp với nhu cầu thị trường;
- Chú trọng công tác xây dựng và phát triển thương hiệu;
- Đảm bảo trả đủ cổ tức theo phương án kinh doanh, phấn đấu đạt mức cổ tức tăng trưởng qua các năm;

- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, không ngừng nâng cao, cải thiện đời sống của người lao động.

Mục tiêu cụ thể

Mục tiêu sản lượng, thị phần

Trên cơ sở tổng hợp tình hình hiện tại và dự báo phát triển trong từng giai đoạn. Công ty đề xuất mục tiêu sản lượng cụ thể như sau:

Bảng 17: Mục tiêu sản lượng, thị phần của PV GAS SOUTH từ 2007 – 2025

Năm	Đơn vị	2007	2010	2015	2020	2025
Sản lượng	tấn	105.000	176.041	269.973	295.498	359.518
% tăng trưởng	%	8,6%	13,9%	7,7%	5%	4%
% Thị phần toàn quốc	%	12%	15,4%	16,5%	16,5%	16,5%
% Thị phần phía Nam	%	15,9%	20,3%	22%	22%	22%

Nguồn: Kế hoạch sản xuất kinh doanh 5 năm sau cổ phần hóa, chiến lược đến năm 2015 và định hướng phát triển đến năm 2025 đã được Đại hội đồng cổ đông lần đầu của PV GAS SOUTH thông qua ngày 23/7/2007.

Mục tiêu tài chính

- Từng bước đưa Công ty chủ động về mặt tài chính, cân đối hợp lý giữa các nguồn vốn cổ đông, vốn vay... bảo toàn và phát triển vốn;
- Tốc độ tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận tương ứng với sản lượng kinh doanh;
- Lợi nhuận sau thuế trung bình hàng năm liên tục tăng và sau năm 2010 không thấp hơn 20%;
- Đảm bảo cân bằng về vốn trong Công ty, đảm bảo tỉ lệ tự đầu tư trong công ty ở mức trên 30%;
- Thiết lập quan hệ tài chính thông qua cơ chế đầu tư tài chính, thực hiện các biện pháp để giảm rủi ro trong đầu tư phát triển đến mức thấp nhất.

14.4. Phương hướng hoạt động chung

Mục tiêu về định hướng thị trường

- Tiếp tục duy trì và cải thiện mối quan hệ với các khách hàng truyền thống, có chính sách chăm sóc khách hàng đúng mức và phù hợp, từng bước mở rộng thị trường trong khu vực. Nắm bắt thông tin về chủ trương chính sách của Nhà nước, định hướng của ngành và kế

hoạch phát triển của các Công ty dầu khí trong nước và quốc tế để có chiến lược Marketing phù hợp và dự báo thị trường đúng, làm cơ sở cho công tác đầu tư chuẩn bị nguồn lực đón đầu cơ hội, mở rộng quan hệ hợp tác với các đối tác nước ngoài;

- Xây dựng và củng cố hệ thống phân phối trên toàn quốc một cách đồng bộ, chuyên nghiệp, hiệu quả. Đồng thời quy hoạch lại hệ thống phân phối, xác định và tập trung vào những khu vực trọng điểm;
- Tham gia góp vốn vào các Công ty kinh doanh Gas khác thuộc nhóm 1, từng bước gia tăng tỉ lệ góp vốn nếu có hiệu quả, góp phần tăng trưởng thị phần;
- Mở rộng kinh doanh thêm các mặt hàng khác như: xăng dầu, nhớt, phân đạm, amoniac, vật tư thiết bị chuyên ngành khí... Tham gia góp vốn vào các đơn vị trong và ngoài ngành;
- Tham gia phân phối các sản phẩm của nhà máy lọc dầu Dung Quất;
- Nghiên cứu và phát triển kinh doanh LPG qua thị trường các nước Campuchia, Lào và Bắc Thái Lan.

Về định hướng loại hình dịch vụ

- Cung cấp gas bình, gas rời và dịch vụ kỹ thuật đạt tiêu chuẩn quốc gia cho khách hàng dân dụng và công nghiệp tại thị trường phía Nam với giá cả hợp lý, phong cách phục vụ tận tình và chuyên nghiệp;
- Đa dạng hóa sản phẩm: Sử dụng Gas trong giao thông vận tải, nhà cao tầng; Đa dạng màu bình, chủng loại bình gas. Nâng dần tỉ lệ bán dân dụng/công nghiệp bằng 40/60;
- Thiết lập hệ thống thông tin chia sẻ với khách hàng và được cập nhật thông tin thường xuyên về thực hiện chính sách, kế hoạch bán hàng, thông tin sản phẩm, thông tin thị trường, v.v...;
- Nghiên cứu phát triển các dịch vụ liên quan tới kinh doanh LPG như kiểm định, sửa chữa, vận tải và các dịch vụ ngoài ngành hàng khác.

Định hướng tài chính

- Có các cơ chế tài chính thích hợp để đảm bảo được vai trò chủ đạo trong việc thực hiện các mục tiêu phát triển của Công ty;
- Triển khai đầu tư theo hình thức liên doanh liên kết, công ty cổ phần để thu hút thêm nguồn vốn đầu tư;
- Xây dựng các biện pháp huy động vốn trong xã hội dân để đầu tư phát triển Công ty;

- Tăng cường quan hệ với các ngân hàng, Công ty tài chính dầu khí để vay vốn đầu tư, ưu tiên vay các nguồn vốn có lãi suất thấp, thời gian trả nợ dài;
- Nghiên cứu tham gia thị trường chứng khoán và đầu tư tài chính, phát hành trái phiếu trong và ngoài nước để đầu tư các dự án.

Về sản xuất

- Rà soát lại các định mức sử dụng vật tư thiết bị, nguyên nhiên vật liệu nhằm giảm thiểu tối đa chi phí sản xuất, tăng hiệu quả kinh doanh;
- Sớm thành lập xưởng sửa chữa, sơn, tái kiểm định bình Gas;
- Nghiên cứu ứng dụng các thành tựu khoa học vào các hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Áp dụng thành công việc chuyển đổi và sử dụng LPG cho ô tô, xe máy;
- Thiết kế và lắp đặt các hệ thống cung cấp LPG cho khu công nghiệp, nhà cao tầng.

Về kỹ thuật – an toàn

- Tổ chức bộ máy kỹ thuật đảm bảo thiết kế, cung cấp vật tư thiết bị và lắp đặt hệ thống cung cấp gas cho các hộ sử dụng;
- Xây dựng các định mức kỹ thuật;
- Nghiên cứu và phát hiện các lĩnh vực có triển vọng trong việc sử dụng gas phục vụ cho công tác mở rộng và phát triển thị trường;
- Huấn luyện an toàn cho các khách hàng;
- Duy trì các hoạt động quản lý an toàn, phòng chống cháy nổ;
- Duy trì hoạt động quản lý an toàn trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh theo tiêu chuẩn OHSAS 18001:1999;
- Xây dựng hệ thống thông tin trong toàn Công ty.

Về cơ sở vật chất và vận chuyển

- Chú trọng đầu tư cơ sở hạ tầng tương xứng với quy mô kinh doanh. Đầu tư các kho cảng đầu mối và phân bố đều dọc tuyến giao thông cảng biển từ Đà Nẵng trở vào, trong đó ưu tiên đầu tư kho Thị Vải – Vũng Tàu đưa vào sử dụng năm 2009, kho cảng Cần Thơ, kho cảng tại Đà Nẵng và kho cảng tại Bình Định, Nha Trang, Quảng Ngãi phù hợp với chiến lược phát triển đã được Tập Đoàn phê duyệt. Hoàn thành việc quy hoạch hệ thống trạm chiết nạp cho toàn bộ thị trường ở những khoảng cách hợp lý, có thể bằng hình thức đầu tư

hoặc thuê mua tài chính hoặc thuê độc quyền các trạm chiết nạp vệ tinh tùy thuộc vào tình hình hoạt động thực tế của công ty cổ phần, đảm bảo cự ly phân phối hiệu quả của các trạm chiết nạp tại từng vùng đô thị;

- Nghiên cứu và lựa chọn hình thức đầu tư kho LPG tại khu vực Đà Nẵng- Quảng Ngãi để tiếp nhận LPG từ Nhà máy lọc dầu Dung Quất. Và kho LPG tại Nha Trang- Phú yên để phục vụ cho thị trường Nam Miền Trung và Cao Nguyên;
- Nghiên cứu tham gia đầu tư kho lạnh 40.000 tấn ở phía Nam;
- Đầu tư phương tiện vận chuyển xe bồn xe tải trên cơ sở cân đối nhu cầu và tài chính nhằm đạt hiệu quả kinh doanh cao nhất.

Về nghiên cứu phát triển

- Thiết lập và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001-2000 trong sản xuất kinh doanh;
- Nghiên cứu ứng dụng và làm chủ công nghệ tiên tiến trong sản xuất, phân phối LPG;
- Nghiên cứu thị trường, khách hàng để đưa ra các sản phẩm mới phù hợp với nhu cầu thị trường và khách hàng.

Về cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý

- Xây dựng bộ máy quản lý phù hợp mô hình sản xuất kinh doanh sau cổ phần hoá, bảo đảm nâng cao tính linh hoạt và quyền tự chủ cho các đơn vị trong công ty;
- Thiết lập mối quan hệ hợp tác hữu cơ giữa các phòng chức năng trong Công ty và các kho, trạm, giữa các kho, trạm với nhau nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp trong toàn Công ty;
- Nâng cao tinh thần đoàn kết và củng cố, trau dồi truyền thống văn hoá tốt đẹp của Công ty. Duy trì và cải tiến liên tục hệ thống quản lý, các nội quy, quy chế làm việc đảm bảo tính kỷ luật, tăng sức mạnh và hiệu quả của công tác quản lý;
- Cử cán bộ tham gia các vị trí lãnh đạo chủ chốt trong các công ty cổ phần, liên doanh, liên kết do PV GAS SOUTH góp vốn;
- Qui hoạch/xây dựng đội ngũ lãnh đạo/chuyên viên kinh doanh có đủ năng lực và trình độ đáp ứng nhu cầu công tác, đặc biệt là đội ngũ cán bộ làm thị trường;
- Thành lập các Công ty kinh doanh LPG theo từng khu vực thị trường nhằm bám sát thị trường và thu ngắn kênh phân phối, giảm khoảng cách giữa nhà phân phối và khách hàng,

chủ động trong kinh doanh. Phân cấp mạnh để các Công ty chủ động trong kinh doanh, đủ sức cạnh tranh trên thị trường.

- Tham gia góp vốn và thành lập các Công ty liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh LPG như: Vận chuyển, kho chứa, cung cấp LPG cho taxi, nhà cao tầng...

14.5. Kế hoạch đầu tư năm 2007 – 2009

+ Dự án kho LPG Cần Thơ:

- + Tên dự án: Kho khí hóa lỏng Cần Thơ.
- + Chủ đầu tư: Công ty CP kinh doanh khí hóa lỏng Miền Nam.
- + Dự án với sức chứa **1.200 tấn**.
- + Tổng mức đầu tư khoảng **115 tỷ đồng**.
- + Địa điểm xây dựng: Khu công nghiệp Trà Nóc Cần Thơ – Tp. Cần Thơ.
- + Diện tích đất sử dụng: 3 ha.
- + Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án thông qua Ban quản lý dự án.
- + Khởi công: Quý 2/2007.
- + Hoàn thành: Quý II/2008.

+ Dự án kho LPG Bình Định/ Nha Trang:

- + Tên dự án: Kho khí hóa lỏng Quy Nhơn.
- + Chủ đầu tư: Công ty CP kinh doanh khí hóa lỏng Miền Nam.
- + Dự án với sức chứa **1.000 tấn**.
- + Tổng mức đầu tư khoảng **100 tỷ đồng**.
- + Địa điểm xây dựng: Khu kinh tế mở Nhơn hội– Tp. Quy Nhơn hoặc Vịnh Vân Phong- Nha Trang.
- + Diện tích đất sử dụng: 3 ha
- + Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án thông qua Ban quản lý dự án.
- + Khởi công: Năm 2008.
- + Hoàn thành: Năm 2010.

+ Dự án kho LPG Dung Quất:

- + Tên dự án: Kho khí hóa lỏng Dung Quất.
- + Chủ đầu tư: Công ty CP kinh doanh khí hóa lỏng Miền Nam.
- + Dự án với sức chứa **3.000 tấn**.

- + Tổng mức đầu tư khoảng **150** tỷ đồng.
- + Địa điểm xây dựng: Khu công nghiệp Dung Quất – Tp. Quảng Ngãi.
- + Diện tích đất sử dụng: 5 ha.
- + Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án thông qua Ban quản lý dự án.
- + Khởi công: Năm 2008.
- + Hoàn thành: Năm 2010.

✚ Dự án nhà máy sản xuất bình gas (đã thực hiện)

- + Liên doanh giữa một số đơn vị trong ngành (PVGas, PVGasN, PVGasS, PVFC, PetroSetco) nhằm sản xuất, sửa chữa, kiểm định các loại bình khí phục vụ sản xuất và tiêu dùng.
- + Hình thành từ việc tiếp nhận chuyển giao cổ phần nhà máy sản xuất vỏ bình khí từ PV Gas.
- + Tổng vốn góp: 8,6 tỷ đồng, chiếm 10% tổng vốn góp liên doanh.

✚ Các Dự án khác

Kho lạnh Tây Nam Tp. HCM; Trạm chiết các tỉnh thành; Xe bồn chuyên dụng; Đầu tư mua vỏ bình gas; Cửa hàng xăng dầu – Gas,... đã được thông qua ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty xem xét phê duyệt tùy tình hình thực tế của công ty.

Bảng 18: Các hạng mục đầu tư năm 2007- 2009

STT	Tên dự án	Đơn vị	Tổng mức đầu tư	2007		2008		2009	
				Tự có	Huy động	Tự có	Huy động	Tự có	Huy động
1	Tổng kho LPG Cần Thơ - 1200 tấn	Tỷ đồng	115,0	34,5	80,5				
2	Kho LPG Thị Vải - 10.000 tấn	Tỷ đồng	400,0	9,0	21,0	81,0	189,0	30,0	70,0
3	Tổng lạnh LPG Tây Nam - 40.000 tấn	Tỷ đồng	1480,0			30,0	70,0	37,5	87,5
4	Tổng kho LPG Dung Quất - 3.000 tấn	Tỷ đồng	150,0			45,0	105,0		
5	Kho LPG Bình Định - 1.000 tấn	Tỷ đồng	100,0					15,0	35,0
6	Các trạm chiết nạp	Tỷ đồng	180,0	10,0	20,0	30,0	70,0	15,0	35,0

7	Cây xăng gas	Tỷ đồng	15,0			4,5	10,5		
8	Đầu tư dài hạn khác	Tỷ đồng	16,0	4,8	11,2				
Tổng cộng		Tỷ đồng	2456,0	58,3	132,7	190,5	444,5	97,5	227,5

Nguồn: do PV GAS SOUTH cung cấp. Bảng xây dựng theo tiến độ đầu tư các dự án với vốn tự có 30%, vốn vay 70%. Đối với dự án có mức đầu tư lớn như Tổng kho LPG Tây Nam - 40.000 tấn, tiến trình đầu tư và huy động vốn còn phụ thuộc vào nhiều vào chính sách của Tập đoàn Dầu khí và nỗ lực của Công ty cổ phần.

🚧 Góp vốn thành lập Công ty Cổ phần :

➤ Công ty CP dịch vụ vận tải Dầu khí Cửu Long

- Tên công ty: Công ty CP dịch vụ vận tải Dầu khí Cửu Long.
- Ngành nghề kinh doanh: Kinh doanh OtoGas Taxi, xe tec chuyên dụng, dịch vụ du lịch trong nước và quốc tế...
- Vốn điều lệ của công ty: 300 tỷ.
- Các cổ đông sáng lập: PV GAS, **PV GAS SOUTH (10%)**...
- Tiến độ dự kiến thành lập: Đã đi vào hoạt động từ tháng 6/2007.

➤ Công ty CP kinh doanh khí Thấp áp

- Tên công ty: Công ty CP kinh doanh khí thấp áp.
- Ngành nghề kinh doanh: Kinh doanh cung cấp phân phối gas cho các khu công nghiệp, đô thị...
- Vốn điều lệ của công ty: 330 tỷ đồng.
- Các cổ đông sáng lập: PV GAS, **PV GAS SOUTH (17%)**, PV GAS N.
- Tiến độ dự kiến thành lập: Đã đi vào hoạt động từ tháng 6/2007.

➤ Công ty CP kinh doanh kho chứa LPG Vũng tàu

- Dung tích: 10.000 tấn (giai đoạn 1).
- Ngành nghề kinh doanh: Cho thuê kho LPG, xuất nhập khẩu LPG, chiết nạp...
- Vốn điều lệ của Công ty: 124 tỷ đồng.
- Các cổ đông sáng lập: **PV GAS SOUTH (12%)**, PVFI, PETROWACO.
- Thành lập: Tháng 7/2007.
- Khởi công : Năm 2008.
- Hoàn thành: Năm 2009.
- Tổng mức đầu tư: 400 tỷ.

➤ **Công ty CP kinh doanh cung cấp LPG nhà cao tầng**

- Ngành nghề kinh doanh: Công ty kinh doanh đa ngành, tập trung vào thiết kế, thi công, cung cấp hệ thống phân phối gas cho khu đô thị, chung cư và nhà cao tầng, kết hợp kinh doanh bất động sản, đầu tư...
- Vốn điều lệ của Công ty: 150 tỷ đồng.
- Các cổ đông sáng lập: **PV GAS SOUTH (5%)**, PV GAS N, PVFC.
- Thành lập: Quý 3/2007.

➤ **Công ty CP cung cấp dịch vụ khu đô thị Thủ Thiêm**

- Ngành nghề kinh doanh: Kinh doanh thiết kế, lắp đặt hệ thống phân phối gas cho khu đô thị thủ thiêm...
- Vốn điều lệ của Công ty: 100 tỷ đồng.
- Các cổ đông sáng lập: **PV GAS S (15%)**, PETROSETCO.
- Thành lập: Năm 2007.

➤ **Góp vốn Công ty CP thành lập mới, Đầu tư mua cổ phần các Công ty cổ phần đã thành lập**

- Phương án được ĐHĐCĐ thông qua vào phiên Đại hội đồng cổ đông thành lập và ủy quyền cho HĐQT Công ty xem xét phê duyệt cho phù hợp với tình hình thực tế.

Nguồn vốn đầu tư cho các dự án trên từ nguồn vốn cổ đông (từ nguồn tăng vốn điều lệ), thặng dư vốn cổ phần thu được từ đợt đấu giá bán cổ phần lần đầu của công ty (Được tập đoàn dầu khí Việt Nam giao cho doanh nghiệp đầu tư, kinh doanh trong thời gian 3 năm không lãi suất), lợi nhuận giữ lại, các quỹ, nguồn khấu hao và vay Ngân hàng.

15. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

Dưới góc độ của tổ chức tư vấn, Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí đã thu thập các thông tin, tiến hành các nghiên cứu phân tích và đánh giá cần thiết về hoạt động kinh doanh của Công ty cổ phần Kinh doanh khí hoá lỏng miền Nam cũng như xem xét lĩnh vực kinh doanh mà Công ty đang hoạt động. Đồng thời dựa trên kết quả kinh doanh trong các năm vừa qua, năng lực của PV GAS SOUTH và mức tăng trưởng dự tính sắp tới của ngành và của nền kinh tế, PVS nhận thấy kế hoạch sản xuất kinh doanh của PV GAS SOUTH có tính khả thi nếu không có những biến động lớn hay rủi ro bất khả kháng ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động của doanh nghiệp. Công ty đưa ra mức cổ tức bình quân trong 3 năm tới dao động từ 6 đến 10%/năm, đây là mức cổ tức tối thiểu mà Công ty chi trả và mang tính khả thi cao.

Chúng tôi lưu ý rằng nhận xét trên chỉ có tính chất tham khảo mà không hàm ý đảm bảo giá trị của chứng khoán cũng như tính chắc chắn của những số liệu được dự báo.

16. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức xin đăng ký:

Không có

17. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty có thể ảnh hưởng đến giá cả chứng khoán đăng ký:

Không có

V. CHỨNG KHOÁN ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT

- | | |
|---|---------------------------|
| 1. Loại chứng khoán | Cổ phiếu phổ thông |
| 2. Mệnh giá | 10.000 đồng/cổ phần |
| 3. Tổng số chứng khoán đăng ký niêm yết: | 15.000.000 cổ phần |

* 11.600 cổ phần do cổ đông HĐQT, BKS, BTGD, Kế toán trưởng Công ty cam kết nắm giữ 100% trong thời gian 6 tháng kể từ ngày niêm yết và ít nhất 50% số cổ phần này trong 6 tháng tiếp theo.

* 11.869.900 cổ phần thuộc sở hữu của Nhà nước..

4. Phương pháp tính giá

Theo kết quả đấu giá cổ phần ra công chúng lần đầu cổ phiếu công ty kinh doanh khí hoá lỏng miền Nam tại Trung tâm giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ngày 24/05/2007:

- Giá đấu thành công cao nhất: 190.000 đồng/cổ phần
- Giá đấu thành công thấp nhất: 52.600 đồng/cổ phần
- Giá đấu thành công bình quân: 57.479 đồng/cổ phần

Giá trị sổ sách một cổ phần của Công ty cổ phần kinh doanh khí hóa lỏng miền Nam tại thời điểm 30/9/2007 được tính như sau:

$$\begin{aligned} \text{Giá trị một cổ phần} &= \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Tổng số lượng cổ phần lưu hành}} \\ &= \frac{152.445.685.361 \text{ đ (*)}}{15.000.000 \text{ cp}} \\ &= 10.163 \text{ đồng/cp} \end{aligned}$$

(*) Số liệu trên do PV GAS SOUTH cung cấp trong báo cáo tài chính ngày 30/09/2007 do đơn vị tự lập.

5. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty không giới hạn tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu của Công ty đối với người nước ngoài.
- Khi Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí hoá lỏng miền Nam đăng ký giao dịch cổ phiếu trên TTGDCK, tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tuân theo các quy định tại Quyết định số 238/2005/QĐ-TTg ngày 29/9/2005 của Thủ tướng Chính phủ và thông tư hướng dẫn số 90/2005/TT-BTC ngày 17/10/2005 của Bộ Tài chính về tỷ lệ tham gia của bên nước ngoài vào thị trường chứng khoán Việt Nam.
- Tỷ lệ nắm giữ của các cổ đông nước ngoài tại Công ty hiện nay là 0,2%.

6. Các loại thuế liên quan

- Nghị định số 109/2007/NĐ-CP ngày 26 tháng 06 năm 2007 của Chính phủ “Về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần” đăng Công báo ngày 17/07/2007 và có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký, do vậy tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần (25/07/2007) Công ty vẫn được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 187/2004/NĐ-CP ngày 16/11/2004 của Chính phủ “Về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần”.
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đối với doanh nghiệp Nhà nước cổ phần hoá: 1 - Miễn 100%: năm 2007, 2008 và 2 - Giảm 50%: năm 2009.
- Theo qui định trong Thông tư số 100/2004/TT-BTC “Hướng dẫn về thuế GTGT và thuế thu nhập doanh nghiệp đối với lĩnh vực chứng khoán”, ban hành ngày 20/10/2004, cổ tức thu từ cổ phiếu thuộc diện miễn thuế hoàn toàn đối với tất cả nhà đầu tư tổ chức và cá nhân.
- Thông tư số 100/2004/TT-BTC cũng qui định nhà đầu tư cá nhân không phải đóng thuế trên khoản chênh lệch giá khi bán cổ phiếu. Nhà đầu tư là tổ chức có đăng ký kinh doanh tại Việt Nam phải chịu một khoản thuế đóng trên phần chênh lệch giá khi bán cổ phiếu như sau:

7. Thuế thu nhập từ chênh lệch giá do bán cổ phiếu:

Thuế thu nhập từ chênh lệch giá do bán cổ phiếu = Thu nhập chịu thuế * Thuế suất

Trong đó:

Thu nhập chịu thuế = Tổng giá trị chứng khoán bán ra trong kỳ - Tổng giá mua chứng khoán được bán ra trong kỳ - Chi phí mua bán chứng khoán + Lãi trái phiếu từ việc nắm giữ trái phiếu.

Thuế suất = Thuế suất thuế Thu nhập doanh nghiệp của tổ chức đầu tư

- Nhà đầu tư là tổ chức nước ngoài không có đăng ký kinh doanh tại Việt Nam, chỉ mở tài khoản giao dịch chứng khoán tại Việt Nam, phải chịu một khoản thuế khoán khi bán cổ phiếu như sau:

*Thuế khoán từ việc bán cổ phiếu = Tổng giá trị cổ phiếu bán ra của từng giao dịch chuyển nhượng * 0,1%*

VI. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC ĐĂNG KÝ

TỔ CHỨC TƯ VẤN:

❖ Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí (PV Securities)

Trụ sở chính

Địa chỉ: 20 Ngô Quyền, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (84.4) 2 79 9898

Fax: (84.4) 2 78 89 89

Website: www.pvsecurities.com.vn

Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Tầng 7, số 1-5 Lê Duẩn, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84.8) 9 11 18 18

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN:

❖ Công ty Kiểm toán Việt Nam (VACO)

Địa chỉ: Số 8 Phạm Ngọc Thạch, Quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (84.4) 8 524 123

Fax: (84.4) 8 524 143

VII. PHỤ LỤC

Phụ lục I : Điều lệ Công ty và cam kết sửa đổi điều lệ theo nghị quyết ĐHĐCĐ

Phụ lục II : Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh

Phụ lục III : Báo cáo kiểm toán 2006,

Phụ lục IV : Báo cáo kiểm toán từ 01/01/2007- 24/07/2007

Phụ lục V : Báo cáo tài chính 9 tháng đầu năm 2007

Phụ lục VI: Các văn bản pháp lý khác

Phụ lục VII : Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông ngày 23/07/2007.



Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 11 năm 2007

Công ty cổ phần Kinh doanh Khí hoá lỏng miền Nam

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

TỔNG GIÁM ĐỐC

NGUYỄN SĨ THẮNG

ĐOÀN VĂN NHUỘM

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

KẾ TOÁN TRƯỞNG

NGUYỄN TRỌNG THÔNG

VŨ QUÝ HIỆU

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
TỔNG GIÁM ĐỐC**

DƯƠNG MINH ĐỨC